



# HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

# TỦ LẠNH & TỦ

# ĐÔNG LẠNH

---



Trước khi bắt đầu lắp đặt, hãy đọc kỹ những hướng dẫn này. Điều này sẽ đơn giản hoá quá trình lắp đặt và đảm bảo sản phẩm được lắp đặt đúng cách và an toàn. Để hướng dẫn này ở gần sản phẩm sau khi lắp đặt để sau này tham khảo.

**TIẾNG VIỆT**

[www.lg.com](http://www.lg.com)

Copyright © 2020 LG Electronics Inc. All Rights Reserved.

# MỤC LỤC

Hướng dẫn này có thể có các hình ảnh hoặc nội dung khác với kiểu máy mà bạn đã mua.

Hướng dẫn sử dụng này có thể được thay đổi bởi nhà sản xuất.

## HƯỚNG DẪN AN TOÀN

ĐỌC TOÀN BỘ HƯỚNG DẪN TRƯỚC KHI SỬ DỤNG .....	4
CẢNH BÁO .....	4
THẬN TRỌNG .....	9

## LẮP ĐẶT

Trước khi lắp đặt .....	11
Tháo cửa tủ lạnh và tủ đông .....	12
Kết nối đường nước .....	14
Chỉnh cân bằng và chỉnh cửa .....	15
Bật điện thiết bị .....	17
Di chuyển thiết bị để chuyển vị trí .....	17

## VẬN HÀNH

Trước khi sử dụng .....	18
Đặc điểm sản phẩm .....	20
Bảng Điều khiển .....	24
Thiết bị phân phối nước và đá .....	26
Máy làm đá tự động .....	28
InstaView .....	30
Door in Door .....	31
Ngăn kéo .....	32
Kệ .....	33
Giỏ gắn ở cửa .....	34

## CHỨC NĂNG THÔNG MINH

Ứng dụng LG ThinQ .....	35
Chẩn đoán thông minh .....	36

## BẢO TRÌ

Vệ sinh .....	38
Water Filter (Thiết bị lọc nước) .....	39

# XỬ LÝ SỰ CỐ

Trước khi gọi trung tâm dịch vụ.....41

## 4 HƯỚNG DẪN AN TOÀN

# HƯỚNG DẪN AN TOÀN

## ĐỌC TOÀN BỘ HƯỚNG DẪN TRƯỚC KHI SỬ DỤNG

Các hướng dẫn an toàn sau đây nhằm mục đích ngăn chặn các rủi ro hoặc hư hỏng không thể lường trước từ việc vận hành sản phẩm không an toàn hoặc không đúng cách.

Các hướng dẫn được chia thành hai phần '**CẢNH BÁO**' và '**THẬN TRỌNG**' như được mô tả bên dưới.

### Thông báo an toàn



Biểu tượng này được hiển thị để cho biết các vấn đề và thao tác vận hành có thể gây ra rủi ro. Hãy đọc cẩn thận phần có biểu tượng này và thực hiện theo các hướng dẫn để tránh rủi ro.



#### **CẢNH BÁO**

Biểu tượng này cho biết nếu không thực hiện theo các hướng dẫn có thể gây ra thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.



#### **THẬN TRỌNG**

Biểu tượng này cho biết nếu không thực hiện theo các hướng dẫn có thể gây ra thương tích nhẹ hoặc hư hỏng sản phẩm.

## CẢNH BÁO

### **CẢNH BÁO**

Để giảm rủi ro cháy, nổ, tử vong, điện giật, thương tích hoặc bỏng ở người khi sử dụng sản phẩm này, hãy thực hiện theo các biện pháp phòng ngừa cơ bản, bao gồm các điều sau:

## An toàn về Kỹ thuật

- Thiết bị này không nhằm dành cho những người (bao gồm trẻ em) có năng lực thể chất, giác quan hoặc tinh thần bị suy giảm, hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức sử dụng nếu họ không có sự giám sát hoặc hướng dẫn liên quan đến việc sử dụng thiết bị từ người chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ. Trẻ em cần phải được giám sát để đảm bảo rằng các bé không chơi đùa với thiết bị.
- Thiết bị này nhằm để sử dụng trong gia đình và các ứng dụng tương tự như:
  - khu bếp cho nhân viên trong cửa hàng, văn phòng và các môi trường làm việc khác;
  - gia đình nông thôn, dành cho khách hàng trong khách sạn, nhà nghỉ và các loại hình cơ sở lưu trú khác;
  - các loại hình cơ sở lưu trú cung cấp chỗ nghỉ qua đêm kèm bữa sáng;
  - ứng dụng phục vụ ăn uống và các ứng dụng phi bán lẻ tương tự.



Đây là biểu tượng cảnh báo vật liệu dễ bắt lửa gây cháy nếu người dùng không cẩn thận.

- Thiết bị này chứa một lượng nhỏ môi chất làm lạnh isobutane (R600a) nhưng vẫn là khí dễ cháy. Khi vận chuyển và lắp đặt thiết bị, cần cẩn thận để đảm bảo rằng không có bộ phận của mạch làm lạnh bị hư hỏng.
- Chất làm lạnh và khí thổi cách điện được sử dụng trong thiết bị cần phải được xử lý đặc biệt. Tham khảo ý kiến các đại lý dịch vụ hoặc một người có trình độ tương tự trước khi xử lý của chúng.
- Đừng làm hỏng mạch làm lạnh.
- Nếu dây điện bị hỏng hoặc lỏng ổ cắm bị lỏng, không dùng dây điện đó và liên hệ với trung tâm dịch vụ được ủy quyền.
- Không đặt ổ cắm rời nhiều cổng hoặc nguồn cấp điện di động ở phía sau thiết bị.
- Cắm chặt phích cắm vào ổ cắm sau khi loại bỏ sạch hơi ẩm và bụi bẩn.

## 6 HƯỚNG DẪN AN TOÀN

---

- Tuyệt đối không rút phích cắm thiết bị bằng cách kéo dây điện. Luôn cầm chặt phích cắm và kéo thẳng phích cắm ra khỏi ổ cắm.
- Giữ các lỗ thông gió, và các kết cấu gắn liền trong hoặc bên cạnh thiết bị sạch sẽ, không bị tắc nghẽn.
- Không bảo quản chất nổ như bình xon khí chứa nhiên liệu dễ cháy trong thiết bị này.
- Đừng nghiêng thiết bị để kéo hoặc đẩy khi vận chuyển.
- Phải đảm bảo dây cắm điện không bị vướng hay hư hỏng khi đặt thiết bị.
- Không sử dụng các thiết bị máy móc hoặc các phương tiện khác để đẩy nhanh quá trình tan băng.
- Không sử dụng máy sấy tóc để làm khô bên trong của thiết bị hoặc đặt một ngọn nến bên trong để loại bỏ mùi.
- Không sử dụng thiết bị điện bên trong tủ lạnh.
- Hãy chắc chắn rằng không một phần nào của cơ thể như bàn tay hoặc bàn chân bị mắc kẹt trong khi di chuyển thiết bị.
- Rút dây điện trước khi vệ sinh bên trong hoặc bên ngoài thiết bị.
- Không phun nước hoặc các chất dễ cháy (kem đánh răng, rượu, dung môi, benzen, chất lỏng dễ cháy, ăn mòn, vv) lên trên nội thất hoặc ngoại thất của thiết bị để làm sạch nó.
- Không làm sạch thiết bị với bàn chải, khăn lau hoặc bọt biển với bề mặt thô ráp hoặc được làm bằng vật liệu kim loại.
- Chỉ nhân viên có trình độ của trung tâm dịch vụ LG Electronics mới được tháo rời, sửa chữa, hoặc thay đổi thiết bị. Liên hệ với trung tâm thông tin khách hàng LG Electronics nếu bạn cần di chuyển và lắp đặt thiết bị tại một địa điểm khác.

### **Nguy cơ hỏa hoạn và vật liệu dễ cháy**

- Nếu phát hiện có chỗ rò rỉ, cần tránh bất kỳ sự tiếp xúc nào với ngọn lửa hoặc các nguồn có khả năng đánh lửa và không khí trong phòng mà thiết bị được đặt trong vài phút. Để tránh việc tạo ra một hỗn hợp khí gas dễ cháy khi mạch làm lạnh bị rò rỉ, kích thước của phòng đặt thiết bị phải tương ứng với số lượng chất làm lạnh sử dụng trong thiết

bị. Phòng phải đảm bảo 1m<sup>2</sup> cho mỗi 8g R600a chất làm lạnh bên trong thiết bị.

- Chất làm lạnh rò rỉ ra khỏi ống nước có thể bốc cháy hoặc gây ra một vụ nổ.
- Lượng chất làm lạnh trong thiết bị của bạn được hiển thị trên bảng thông số kỹ thuật bên trong thiết bị.

## Lắp đặt

- Thiết bị này chỉ nên được vận chuyển bởi hai hoặc nhiều người để giữ thiết bị một cách chắc chắn.
- Đặt thiết bị trên sàn chắc chắn và bằng phẳng.
- Không lắp đặt thiết bị ở nơi có nhiều bụi và ẩm thấp. Không lắp đặt hoặc bảo quản thiết bị ở bất kỳ khu vực ngoài trời hoặc ở bất kỳ chỗ nào chịu tác động của điều kiện thời tiết như ánh sáng mặt trời trực tiếp, gió, mưa hoặc nhiệt độ dưới mức đóng băng.
- Không đặt thiết bị dưới ánh sáng mặt trời trực tiếp hoặc tiếp xúc với sức nóng từ các thiết bị tỏa nhiệt như bếp lò hoặc lò sưởi.
- Hãy cẩn thận không để hở phía sau của thiết bị khi lắp đặt.
- Lắp đặt thiết bị ở nơi dễ rút phích cắm của thiết bị.
- Hãy cẩn thận không để thiết bị cửa rơi ra khi lắp ráp hoặc tháo gỡ.
- Hãy cẩn thận không để móp, trầy xước, hoặc làm hỏng cáp điện trong quá trình lắp ráp hoặc tháo gỡ cửa thiết bị.
- Không để vật nhọn chọc vào phích cắm điện hoặc để thiết bị đè lên phích cắm điện.
- Không nên kết nối một bộ chuyển đổi ổ cắm hoặc các phụ kiện khác với ổ cắm điện.
- Không thay đổi hoặc nối dài dây điện.
- Đảm bảo ổ cắm điện được nối đất đúng cách và chân nối đất trên dây điện không bị hư hỏng hoặc tháo khỏi ổ cắm điện. Để biết thêm chi tiết về việc nối đất, hãy liên hệ tới trung tâm thông tin khách hàng của LG Electronics.

## 8 HƯỚNG DẪN AN TOÀN

---

- Thiết bị này được trang bị dây điện có dây dẫn nối đất và phích cắm nối đất. Phích cắm phải được cắm vào ổ cắm phù hợp, được lắp đặt và nối đất theo toàn bộ các quy tắc và quy định trong nước.
- Tuyệt đối không được khởi động thiết bị có dấu hiệu hư hỏng. Nếu nghi ngờ, hãy tham khảo ý kiến đại lý của bạn.
- Để tất cả vật liệu đóng gói (chẳng hạn như túi nhựa và xốp) cách xa trẻ em. Vật liệu đóng gói có thể gây ngạt thở.
- Không cắm thiết bị vào ổ cắm đa cổng mà không có cáp điện (được cắm).
- Các thiết bị phải được nối với một đường dây điện chuyên dụng được nối cầu chì riêng.
- Không sử dụng ổ cắm (rời) đa cổng không được nối đất đúng cách. Trong trường hợp sử dụng ổ cắm (rời) đa cổng được nối đất đúng cách, hãy sử dụng ổ cắm đa cổng theo công suất định mức điện quy định hiện hành và sử dụng ổ cắm đa cổng cho riêng thiết bị này.

### Vận hành

- Không sử dụng thiết bị cho mục đích khác (bảo quản các vật liệu y tế hoặc thí nghiệm hay để vận chuyển) ngoài việc sử dụng để bảo quản thực phẩm của gia đình.
- Nếu nước thâm nhập vào các bộ phận điện của thiết bị, hãy rút phích cắm điện và liên hệ với trung tâm thông tin khách hàng của LG Electronics.
- Rút phích cắm điện khi có giông bão nghiêm trọng, hoặc khi không sử dụng trong một thời gian dài.
- Không được chạm vào phích cắm hoặc các phần điều khiển thiết bị bằng tay ướt.
- Không được gập cong dây điện quá mức hoặc đặt một vật nặng lên dây.
- Ngay lập tức rút phích điện ra và liên hệ với trung tâm thông tin khách hàng LG Electronics nếu bạn phát hiện ra một âm thanh kỳ lạ, mùi, hoặc khói bốc ra khỏi thiết bị.
- Không được đặt bàn tay hay các vật kim loại bên trong khu vực tỏa ra không khí lạnh, lên nắp hoặc lưới tản nhiệt ở phía sau.



- Không tác dụng lực mạnh hoặc tác động vào nắp phía sau của thiết bị.
- Hãy cẩn thận trẻ em ở gần khi bạn mở hoặc đóng cửa thiết bị. Cánh cửa có thể va vào trẻ em và gây thương tích.
- Cẩn thận không để trẻ em bị mắc kẹt bên trong thiết bị. Trẻ em bị mắc kẹt bên trong thiết bị này có thể bị ngạt thở.
- Không đặt các loài động vật, chẳng hạn như thú cưng vào trong thiết bị.
- Không đặt các vật nặng hoặc dễ vỡ, thùng chứa chất lỏng, chất dễ cháy, các vật dễ cháy (như nến, đèn, v.v.), hoặc các thiết bị sưởi ấm (như bếp lò, lò sưởi, v.v.) lên trên thiết bị.
- Không đặt bất kỳ thiết bị điện tử (như máy sưởi và điện thoại di động) bên trong thiết bị.
- Nếu bị rò rỉ gas (isobutane, propane, khí thiên nhiên, v.v.), không chạm vào thiết bị hoặc phích cắm và lập tức thông gió cho khu vực. Thiết bị này sử dụng gas môi chất làm lạnh (isobutane, R600a). Mặc dù thiết bị sử dụng một lượng nhỏ khí gas nhưng đây vẫn là khí dễ cháy. Rò rỉ gas trong khi vận chuyển, lắp đặt hay vận hành thiết bị có thể gây cháy, nổ hoặc thương tật nếu phát sinh tia lửa.
- Không sử dụng hoặc bảo quản các chất dễ cháy hay bắt cháy (ví dụ benzen, cồn, hóa chất, LPG, bình xịt dễ cháy, thuốc trừ sâu, chất làm sạch không khí, mỹ phẩm, vv) gần thiết bị.

## Tiêu hủy

- Khi bỏ thiết bị đi, cần loại bỏ các miếng đệm cửa và để lại kệ và giỏ tại chỗ và để trẻ em tránh xa khỏi thiết bị.

## THẬN TRỌNG

### **⚠ THẬN TRỌNG**

Để giảm thiểu những rủi ro có thể gây ra thương tích nhỏ cho người, hoặc làm thiết bị hoạt động sai chức năng cũng như hư hỏng sản phẩm hoặc tài sản khi sử dụng sản phẩm này, hãy thực hiện các biện pháp phòng ngừa cơ bản, bao gồm các điều sau:

## 10 HƯỚNG DẪN AN TOÀN

---

### Vận hành

- Đừng chạm vào thực phẩm đông lạnh hoặc các bộ phận kim loại trong ngăn đá bằng tay ướt hoặc ẩm. Nó có thể gây tê cóng.
- Không đặt hộp đựng, chai lọ thủy tinh (đặc biệt là hộp đựng đồ uống có ga) trong ngăn tủ, kệ tủ đông lạnh hoặc thùng đá, nơi có nhiệt độ dưới mức đóng băng.
- Kính cường lực ở mặt trước của cửa thiết bị hoặc của kệ có thể bị vỡ do tác động. Nếu kính bị vỡ, không được chạm tay vào.
- Không treo đồ lên cửa thiết bị, khoang bảo quản, hoặc leo lên trên đó.
- Không bảo quản một số lượng lớn chai nước hoặc bình đựng đồ ăn phụ ở giỏ cửa.
- Không mở hoặc đóng cửa bằng lực quá mức cần thiết.
- Nếu bản lề cửa của thiết bị bị hỏng hoặc hoạt động không đúng cách, hãy ngưng sử dụng thiết bị và liên hệ với trung tâm dịch vụ được ủy quyền.
- Ngăn chặn không để động vật gặm nhấm dây điện hoặc ống nước.
- Đừng bao giờ ăn thực phẩm đông lạnh ngay sau khi chúng được lấy ra từ trong ngăn đá.
- Đảm bảo không để tay hoặc chân bị kẹp khi mở hoặc đóng cửa hoặc cửa trong cửa của thiết bị.

### Bảo trì

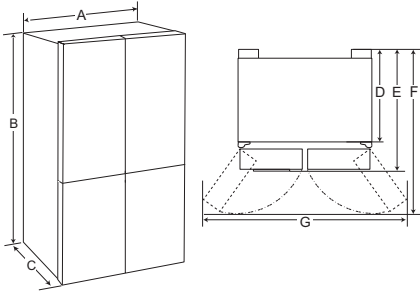
- Không lau kệ hoặc nắp thủy tinh bằng nước ấm khi chúng đang lạnh. Chúng có thể bị vỡ nếu tiếp xúc với nhiệt độ thay đổi đột ngột.
- Không lắp kệ lộn ngược. Kệ có thể rơi xuống.
- Để loại bỏ sương ra khỏi thiết bị, liên hệ với trung tâm thông tin khách hàng của LG Electronics.
- Loại bỏ lớp băng bên trong bình đựng đá trong ngăn đá bằng cách ngắt điện trong một khoảng thời gian

# LẮP ĐẶT

## Trước khi lắp đặt

### Kích thước và Khoảng cách

Khoảng cách quá nhỏ so với các vật xung quanh có thể làm giảm khả năng đóng băng và tăng chi phí điện. Giữ khoảng cách trên 50 mm từ phía sau thiết bị đến tường khi lắp đặt thiết bị.



-	Kích thước (mm)
A	835
B	1787
C	734
D	617
E	734
F	1065
G	1562

### LƯU Ý

- Bạn có thể xác định loại thiết bị đó bằng cách quan sát nhãn bên trong thiết bị.

### Nhiệt độ xung quanh

- Thiết bị được thiết kế để hoạt động trong phạm vi giới hạn của nhiệt độ môi trường xung quanh, phụ thuộc vào vùng khí hậu.

- Nhiệt độ bên trong có thể bị ảnh hưởng bởi vị trí của thiết bị, nhiệt độ xung quanh, tần suất mở cửa v.v.
- Các lớp khí hậu có thể được tìm thấy trên nhãn đánh giá.

Lớp khí hậu	Nhiệt độ môi trường xung quanh °C
SN (Ôn đới mở rộng)	+10 - +32
N (Ôn đới)	+16 - +32
ST (Cận nhiệt đới)	+16 - +38 / +18 - +38**
T (Nhiệt đới)	+10 - +43* / +16 - +43 / +18 - +43**

\* Úc, Ấn Độ, Kenya

\*\* Argentina

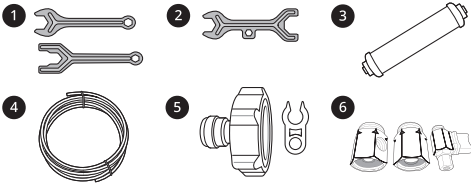
### LƯU Ý

- Các thiết bị được xếp hạng từ SN đến T được sử dụng ở nhiệt độ môi trường xung quanh từ 10°C đến 43°C.

## 12 LẮP ĐẶT

### Các phụ kiện

\*1 Tính năng này chỉ có ở một số mẫu máy.



- ❶ Cờ-lê A\*<sup>1</sup>
- ❷ Cờ-lê B\*<sup>1</sup>
- ❸ Water Filter (Thiết bị lọc nước)\*<sup>1</sup>
- ❹ Ống nước\*<sup>1</sup>
- ❺ Đầu nối ống và kẹp\*<sup>1</sup>
- ❻ Đầu nối ống và van\*<sup>1</sup>

### Tháo cửa tủ lạnh và tủ đông

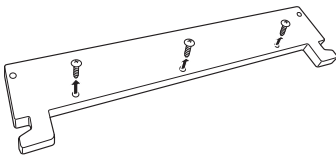
Nếu cửa ra vào của bạn quá hẹp cho thiết bị đi qua, tháo bỏ các cửa thiết bị và xoay dọc thiết bị để đưa vào.

#### ⚠ CẢNH BÁO

- Ngắt kết nối điện, cầu chì trong nhà hoặc thiết bị đóng ngắt mạch trước khi lắp đặt, tháo cửa hay vệ sinh thiết bị. Không tuân thủ hướng dẫn này có thể gây tử vong, hỏa hoạn hoặc điện giật.

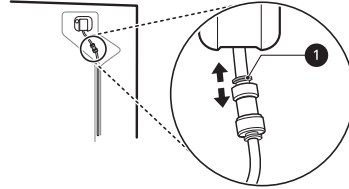
### Tháo nắp bản lề

Tháo đai ốc ra khỏi nắp của bản lề ở phía trên của tủ thiết bị. Nâng móc (không nhìn thấy được), nằm ở dưới cùng ở mặt trước của nắp bằng tước nơ vít đầu phẳng.

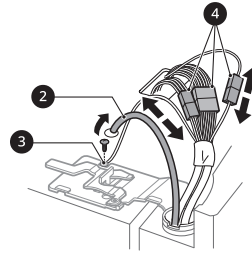


### Tháo cửa trái của tủ lạnh

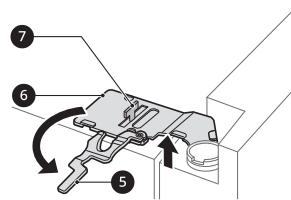
- Đường cấp nước được nối với phần trên cùng bên trái ở phía sau thiết bị. Giữ bộ phận nối với nguồn cấp nước rồi ấn ống kẹp ❶ để tháo đường cấp nước, sau đó tháo nắp ống nhựa để dễ dàng tháo và lắp lại ống.



- Kéo ống ❷ ra. Tháo dây tiếp đất ❸. Tháo toàn bộ dây nối ❹.



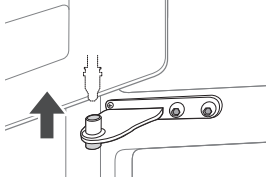
- Xoay đòn bẩy ❺ ngược chiều kim đồng hồ. Nhấc bản lề trên ❻ khỏi chốt đòn bẩy bản lề ❼.



#### ⚠ THẬN TRỌNG

- Khi nhấc bản lề khỏi chốt, hãy cẩn thận để đảm bảo cửa không rơi về phía trước. Nên có ít nhất hai người thực hiện tháo và lắp lại cánh cửa.

- 4 Nâng cửa tủ lạnh bên trái cho đến khi cửa rời ra khỏi cụm bản lề giữa.

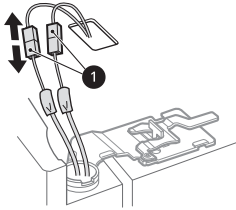


### ⚠ THẬN TRỌNG

- Đặt cửa trên một bề mặt không xước với mặt trong hướng lên trên.

## Tháo cửa phải của tủ lạnh

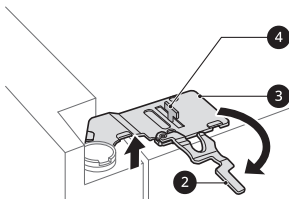
- 1 Tháo toàn bộ dây nối ①.



### LƯU Ý

- Số lượng dây nối có thể thay đổi tùy thuộc vào mẫu máy.

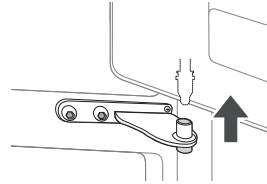
- 2 Xoay đòn bẩy bản lề ② ngược chiều kim đồng hồ. Nhấc bản lề trên ③ khỏi chốt đòn bẩy bản lề ④.



### ⚠ THẬN TRỌNG

- Khi nhấc bản lề khỏi chốt đòn bẩy bản lề, hãy cẩn thận để cửa không đổ về phía trước. Nên có ít nhất hai người thực hiện tháo và lắp lại cánh cửa.

- 3 Nâng cửa tủ lạnh bên phải cho đến khi cửa rời ra khỏi cụm bản lề giữa.

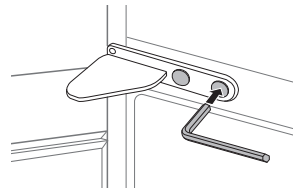


### ⚠ THẬN TRỌNG

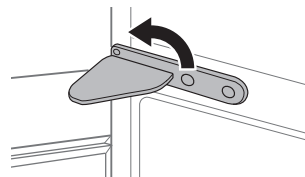
- Đặt cửa trên một bề mặt không xước với mặt trong hướng lên trên.

## Tháo cánh cửa tủ đông

- 1 Tháo hai bu lông bản lề.

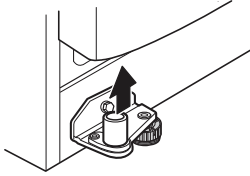


- 2 Xoay bản lề để nâng đầu xoay để cánh cửa có thể được nhấc lên. Nhấc cửa ra khỏi chốt bản lề ở phía dưới và tháo ra.

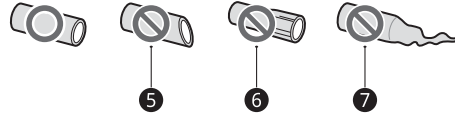


## 14 LẮP ĐẶT

- 3** Tháo cánh cửa ra bằng cách nhấn nó ra khỏi chốt bản lề phía dưới.



- Nếu đầu ống nước bị hư hỏng, nên cắt đi để đảm bảo không bị rò rỉ nước khi lắp lại.



- 5 Không thẳng 6 Hư hỏng 7 Bị kéo giãn

### Lắp lại cửa tủ lạnh và tủ đông

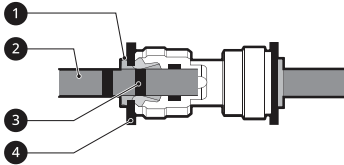
Lắp lại cửa theo trình tự ngược với khi tháo sau khi thiết bị đã được di chuyển qua cửa ra vào.

### ⚠ THẬN TRỌNG

- Lắp cánh cửa tủ lạnh bên phải trước.

### LƯU Ý

- Tháo/lắp các đường ống cấp nước.



- 1 Ống kẹp 2 Ống 3 Đường đặt 4 Kẹp

- Nhẹ nhàng cho ống vào cho đến khi có thể quan sát thấy một đường đặt của ống. Kéo ống để đảm bảo ống đã được siết chặt.

<b>Đúng</b>	
<b>Sai</b>	

### Kết nối đường nước

Phần này chỉ được áp dụng với các mẫu máy có bộ phân phối nước hoặc đá có đường ống.

### Các yêu cầu về cấp nước

Một nguồn cung cấp nước lạnh với áp lực nước từ 138 kPa đến 827 kPa (1,4-8,4 kgf / cm<sup>2</sup>) là cần thiết để vận hành thiết bị phân phối nước. Nếu tủ lạnh được lắp đặt trong một khu vực có áp lực nước thấp (dưới 138 kPa), bạn có thể lắp đặt một máy bơm tăng cường để bù cho áp suất thấp.

Nếu hệ thống lọc nước thẩm thấu ngược được kết nối để cung cấp nước lạnh, áp lực nước cho hệ thống thẩm thấu ngược cần phải được tối thiểu là từ 138 kPa đến 827 kPa (1,4-8,4 kgf / cm<sup>2</sup>)

### ⚠ CẢNH BÁO

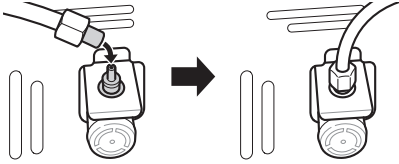
- Rút phích cắm của thiết bị trước khi thực hiện bất kỳ thao tác liên quan đến kết nối đường nước. Nếu không làm như vậy có thể gây ra giật điện.
- Chỉ nối đường nước với hệ thống cung cấp nước lạnh. Nếu không làm như vậy có thể khiến bộ lọc nước gặp trục trặc. Hiện tượng búa nước (nước bị đập vào đường ống) trong đường ống của nhà bạn có thể gây thiệt hại cho các bộ phận của thiết bị và có thể dẫn đến rò rỉ nước hoặc ngập nước.
- Chỉ nối với nguồn cấp nước uống được.
- Đường nước phải được lắp đặt bởi một thợ sửa ống nước có đủ trình độ và phù hợp với pháp luật và quy định của địa phương về chất lượng nước.

### LƯU Ý

- Việc lắp đặt đường nước này không được bao gồm trong bảo hành thiết bị.

## Nối nguồn nước với thiết bị

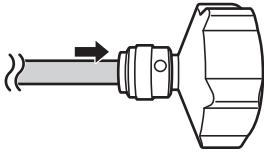
- 1 Tháo đai ốc có bích ren bằng kim loại ở mặt sau của thiết bị và đặt nó trên một đầu của ống nước.
- 2 Đẩy mạnh ống nước vào van nước đầu vào và vặn chặt đai ốc có bích.



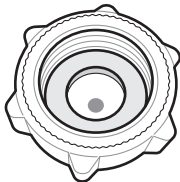
## Kết nối với Vòi nước

Tính năng này chỉ có ở một số mẫu máy.

- 1 Đẩy ống nước vào lỗ của vòi nước được cung cấp cùng các phụ kiện. Các ống nên được giữ vững trong khi cút nối được đẩy lên ống.



- 2 Đảm bảo rằng các gioăng cao su được lắp bên trong của cút nối vòi nước trước khi vặn vào vòi nước.
  - Có thể cần mua cút nối vòi nước hoặc bộ phận nối riêng nếu đầu nối vòi không khớp với kích thước ren của cút nối vòi được cung cấp.



## Kiểm tra các đoạn kết nối nước

- 1 Bật nguồn cung cấp nước và bật thiết bị. Cần thận kiểm tra tất cả các phụ kiện xem có bị rò rỉ do ống chưa được lắp chặt không.
- 2 Nhấn và giữ nút **Water Filter** trong ba giây. Bộ lọc nước mới sẽ được kích hoạt.
- 3 Đặt một cốc dưới thiết bị phân phối nước để xác nhận rằng nước đang chảy qua thiết bị.
- 4 Kiểm tra ống nối và khớp nối xem có rò rỉ không một lần nữa.

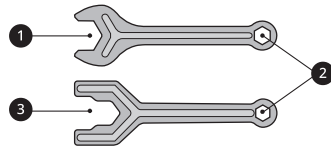
## Chỉnh cân bằng và chỉnh cửa

### Trước khi bắt đầu

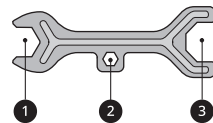
Nếu các cửa thiết bị có vẻ không cân bằng, hãy làm theo hướng dẫn sau để chỉnh cân bằng cửa.

### LƯU Ý

- Cờ lê có thể khác tùy theo mẫu máy. Bạn sẽ được cung cấp cờ lê kiểu A hoặc kiểu B.
  - Cờ lê kiểu A



- Cờ lê kiểu B



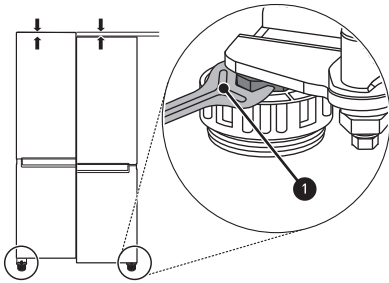
## 16 LẮP ĐẶT

### Tạo bề mặt bằng phẳng đặt thiết bị

Thiết bị có hai chân chỉnh độ cao phía trước. Hãy chỉnh các chân để thay đổi độ nghiêng tủ trước về sau hoặc sang bên. Nếu thiết bị có vẻ chưa vững chắc hoặc cửa không đóng mở dễ dàng, hãy chỉnh độ nghiêng của thiết bị bằng cách thực hiện theo các hướng dẫn sau.

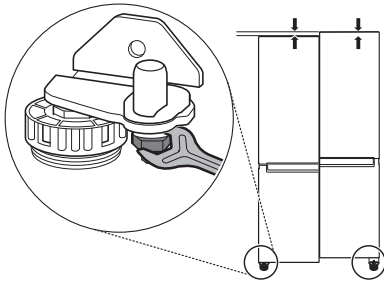
Thiết bị thường ngả về phía sau dù các chân chỉnh độ cao phía trước đã được vặn hết cỡ.

Dùng cờ lê ❶ để chỉnh độ cao bằng cách xoay chân chỉnh độ cao sang trái để nâng lên hoặc sang phải để hạ xuống.

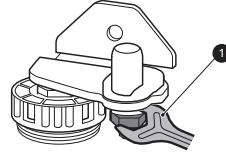


### Chỉnh cửa tủ đông

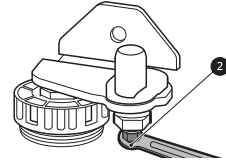
Nếu cửa thiết bị không cân bằng, hãy điều chỉnh chênh lệch độ cao cửa thiết bị.



- 1 Mở cửa và dùng cờ lê ❶ để nới đai ốc bằng cách vặn sang trái.



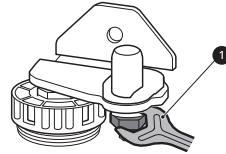
- 2 Dùng cờ lê ❷ để chỉnh độ cao bằng cách xoay giác bản lề sang trái hoặc sang phải.



### ⚠ THẬN TRỌNG

- Không điều chỉnh độ cao của cửa thiết bị quá 3 mm.

- 3 Dùng cờ lê ❶ để siết đai ốc bằng cách vặn sang phải.



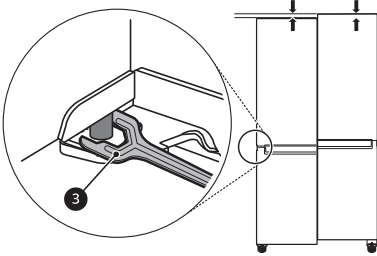
### LƯU Ý

- Có thể không thực hiện được chỉnh cân bằng cửa khi sàn không bằng phẳng hoặc cấu trúc xây dựng yếu hoặc kém.
- Tủ lạnh có trọng lượng lớn và nên được lắp đặt trên bề mặt cứng, bằng phẳng và rắn chắc.
- Một số loại sàn gỗ có thể gây khó khăn khi chỉnh cân bằng nếu sàn bị uốn cong quá mức.



## Chỉnh cửa tủ lạnh bên trái

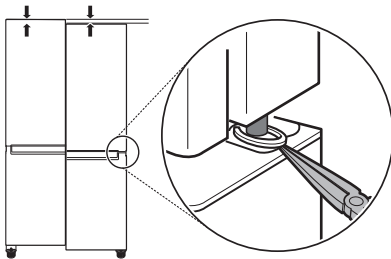
Mở cửa tủ lạnh và dùng cờ lê ③ để chốt bản lề cửa.



## Cân chỉnh cửa tủ lạnh bên phải

Chỉnh cửa tủ lạnh bên trái trước.

Nếu cửa quá thấp, hãy nâng cửa bên phải và dùng kim mở dài để thêm một vòng khóa cho đến khi độ cao các cửa cân bằng nhau.



## Di chuyển thiết bị để chuyển vị trí

### Chuẩn bị chuyển vị trí

- 1 Lấy toàn bộ thực phẩm bên trong thiết bị ra.
- 2 Rút phích cắm điện ra, chèn và cố định nó vào móc gài phích cắm ở phía sau hoặc phía trên của thiết bị.
- 3 Dùng băng dính cố định các bộ phận như các kệ và tay nắm cửa để ngăn cho chúng rơi khi di chuyển thiết bị.
- 4 Phải có nhiều hơn hai người để di chuyển thiết bị cẩn thận. Khi vận chuyển thiết bị trên một quãng đường dài, cần giữ cho thiết bị đứng thẳng.
- 5 Sau khi lắp đặt thiết bị, hãy cắm phích cắm vào ổ cắm chính và bật lên.

## Bật điện thiết bị

### Nối điện cho thiết bị

Sau khi lắp đặt thiết bị, hãy cắm phích cắm vào ổ cắm điện.

### LƯU Ý

- Sau khi nối dây nguồn (hoặc phích cắm) vào ổ cắm, chờ 3 hoặc 4 giờ trước khi bạn đặt thực phẩm vào trong thiết bị. Nếu bạn đặt thực phẩm vào trước khi thiết bị đã mát hoàn toàn, thực phẩm của bạn có thể bị hỏng.

## 18 VẬN HÀNH

# VẬN HÀNH

## Trước khi sử dụng

### Lưu ý khi Vận hành

- Người dùng cần lưu ý rằng sương giá có thể hình thành nếu cửa chưa được đóng hoàn toàn hoặc, độ ẩm cao vào mùa hè.
- Đảm bảo có đủ không gian giữa thực phẩm được bảo quản trên khay hoặc giỏ cửa để cửa được đóng hoàn toàn.
- Việc mở cửa trong thời gian dài có thể làm tăng đáng kể nhiệt độ trong các ngăn của thiết bị.
- Nếu để trống tủ lạnh trong thời gian dài, hãy tắt nguồn, già đông, vệ sinh, lau khô và để cửa mở để tránh nấm mốc phát triển bên trong thiết bị.

### Cảnh báo Cửa mở

Âm thanh báo động phát 3 lần cách nhau 30 giây nếu cửa vẫn mở hay chưa đóng chặt trong vòng 1 phút.

### LƯU Ý

- Liên hệ với trung tâm thông tin khách hàng của LG Electronics nếu âm thanh báo động vẫn tiếp tục ngay cả sau khi đóng tất cả các cửa.

### Phát hiện sự cố

Thiết bị có thể tự động phát hiện các vấn đề trong quá trình hoạt động.

### LƯU Ý

- Nếu một vấn đề được phát hiện, thiết bị sẽ không hoạt động và một mã lỗi sẽ được hiển thị ngay khi ấn vào một nút nào đó.
- Nếu màn hình chỉ báo mã lỗi, không tắt nguồn điện. Hãy liên hệ ngay với trung tâm thông tin khách hàng của LG Electronics và thông báo mã lỗi. Nếu bạn tắt nguồn điện, các kỹ thuật viên sửa chữa tại trung tâm thông tin khách hàng của LG

Electronics có thể gặp khó khăn trong việc tìm ra vấn đề.

## Đề xuất để Tiết kiệm Năng lượng

- Để sử dụng năng lượng hiệu quả nhất, đảm bảo cửa bình đứng, ngăn kéo và các khay được lắp đúng cách.
- Đảm bảo có đủ không gian giữa các loại thực phẩm được bảo quản. Điều này cho phép không khí lạnh lưu thông đều và làm giảm hóa đơn tiền điện.
- Bảo quản thực phẩm nóng chỉ sau khi nó đã nguội để ngăn chặn sương hoặc sương giá.
- Khi bảo quản thực phẩm trong ngăn đá, đặt nhiệt độ tủ đông lạnh thấp hơn nhiệt độ ghi trên thực phẩm.
- Không cài đặt nhiệt độ thiết bị thấp hơn mức cần thiết.
- Đừng để thực phẩm gần cảm biến nhiệt độ của ngăn tủ lạnh. Giữ khoảng cách ít nhất 3 cm từ cảm biến.
- Lưu ý rằng sự gia tăng nhiệt độ sau khi rã đông có một phạm vi cho phép trong thông số kỹ thuật của thiết bị. Nếu bạn muốn giảm thiểu tác động của sự gia tăng nhiệt độ này lên thực phẩm được bảo quản, hãy đóng kín hoặc bọc thực phẩm bằng nhiều lớp.
- Hệ thống làm tan tự động trong thiết bị đảm bảo giữ cho khoang tủ không bị tích tụ băng trong điều kiện hoạt động bình thường.

## Bảo quản hiệu quả thực phẩm

- Thực phẩm có thể đóng băng hoặc hỏng nếu được bảo quản ở nhiệt độ không phù hợp. Hãy cài đặt tủ lạnh ở mức nhiệt độ phù hợp với thực phẩm được bảo quản.
- Bảo quản thực phẩm đông lạnh hoặc thực phẩm lạnh trong hộp kín.

- Kiểm tra ngày hết hạn và nhãn (hướng dẫn bảo quản) trước khi bảo quản thức ăn trong thiết bị.
- Không bảo quản thực phẩm trong khoảng thời gian dài nếu là thực phẩm dễ bị hỏng ở nhiệt độ thấp.
- Không đặt thực phẩm chưa đông lạnh tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm đông lạnh. Có thể cần giảm số lượng thực phẩm cần làm lạnh nếu dự kiến cần làm đông lạnh hàng ngày.
- Đặt thực phẩm lạnh hoặc thực phẩm đông lạnh vào tủ lạnh hoặc tủ đông lạnh ngay lập tức sau khi mua.
- Đựng thịt và cá sống bằng các hộp chứa thích hợp trong tủ lạnh sao cho các thực phẩm này không tiếp xúc hoặc rỉ nước lên thực phẩm khác.
- Có thể đặt thực phẩm lạnh và các món thực phẩm khác trên ngăn đựng rau.
- Tránh làm đông lại thực phẩm đã được rã đông hoàn toàn. Làm đông lại thực phẩm đã được rã đông hoàn toàn có thể khiến thực phẩm bị giảm mùi vị và dinh dưỡng.
- Đừng để thiết bị quá đầy. Không khí lạnh không thể lưu thông tốt nếu thiết bị quá đầy.
- Làm nguội thức ăn nóng trước khi cho vào bảo quản. Nếu quá nhiều thức ăn nóng được đặt bên trong, nhiệt độ bên trong của thiết bị có thể tăng và ảnh hưởng không tốt đến các loại thực phẩm khác được bảo quản trong thiết bị.
- Nếu bạn đặt nhiệt độ quá thấp đối với thực phẩm, nó có thể bị đóng đá. Đừng đặt nhiệt độ thấp hơn nhiệt độ cần thiết để thực phẩm được bảo quản đúng cách.
- Nếu có khoang ướp lạnh trong thiết bị, không nên chứa rau quả có hàm lượng ẩm cao hơn trong các khoang lạnh vì chúng có thể đóng băng do nhiệt độ thấp hơn.
- Trong trường hợp mất điện, hãy gọi cho công ty điện lực và hỏi xem sẽ kéo dài bao lâu.
  - Bạn nên tránh mở cửa trong khi bị mất điện.
  - Khi nguồn điện trở lại bình thường, hãy kiểm tra tình trạng của thực phẩm.

- Phải bật chức năng **Express Freeze** trong 7 giờ trước khi cho sản phẩm tươi sống vào ngăn đá.
- Để không khí lưu thông tốt hơn, lắp tất cả các bộ phận bên trong như giỏ, ngăn kéo và khay.

## Làm đông lạnh lượng thực phẩm tối đa

Nếu cần bảo quản số lượng lớn thực phẩm, bạn có thể tháo mọi ngăn kéo giữ đông ra khỏi thiết bị trừ ngăn dưới cùng và thực phẩm sẽ được xếp chồng trực tiếp lên kệ ngăn đông.

## ⚠ THẬN TRỌNG

- Để tháo ngăn kéo, trước hết hãy lấy thực phẩm ra khỏi ngăn kéo, sau đó cẩn thận tháo ngăn kéo. Nếu không có thể gây thương tích hoặc làm hỏng ngăn kéo.

## LƯU Ý

- Hình dạng của mỗi ngăn kéo có thể khác nhau, cần lắp vào đúng vị trí.

## Công suất làm đông lạnh tối đa

- Chức năng **Express Freeze** giúp tủ đông lạnh đạt công suất tối đa. Chức năng này thường kéo dài đến 24 giờ và sẽ tự động tắt.

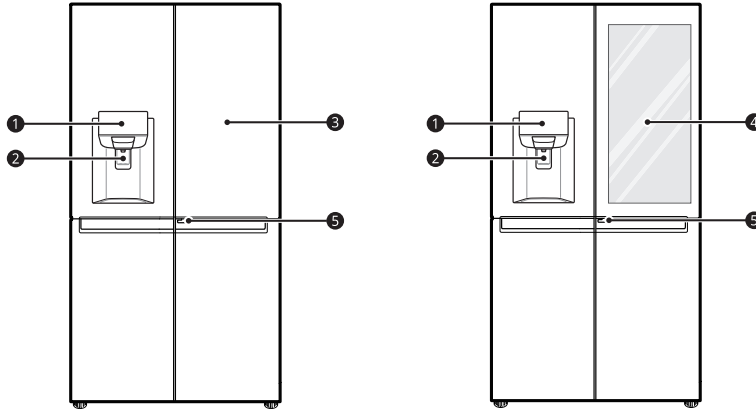
## 20 VẬN HÀNH

### Đặc điểm sản phẩm

Hình dạng hoặc các thành phần cấu tạo của thiết bị có thể khác nhau giữa các cấu hình.

#### Phần bên ngoài

\*1 Tính năng này chỉ có ở một số mẫu máy.



#### ❶ Bảng Điều khiển

Cài đặt nhiệt độ tủ lạnh và tủ đông, điều kiện bộ lọc nước và chế độ thiết bị phân phối.

#### ❷ Thiết bị phân phối nước và đá đã lọc

Phân phối nước tinh khiết và đá.

#### ❸ Door in Door<sup>\*1</sup>

Door in Door là hệ thống cửa kép. Nó có thể được mở riêng hoặc cùng cửa chính.

Bạn có thể tìm và lấy đồ ăn nhẹ hay thực phẩm yêu thích một cách thuận tiện.

#### ❹ InstaView Door in Door<sup>\*1</sup>

Ngăn InstaView Door in Door giúp dễ dàng lấy các thực phẩm thường xuyên sử dụng.

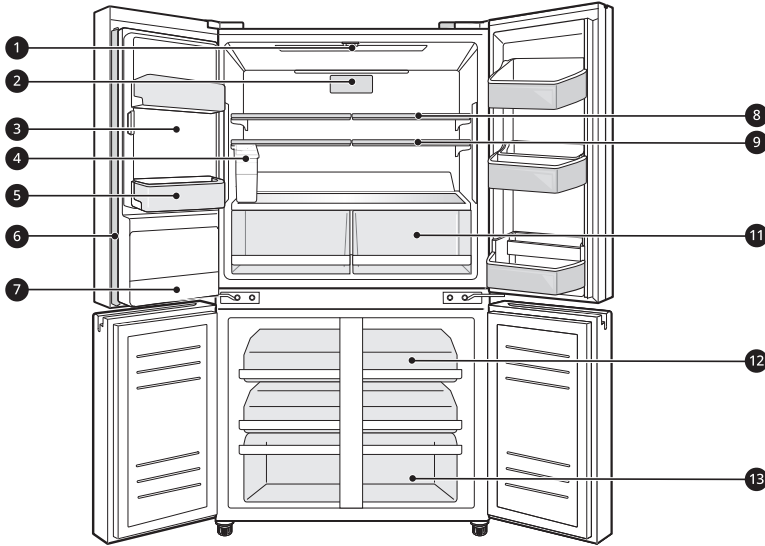
#### ❺ Lấy cửa của cửa Door in Door<sup>\*1</sup>

Mở Cửa trong cửa.

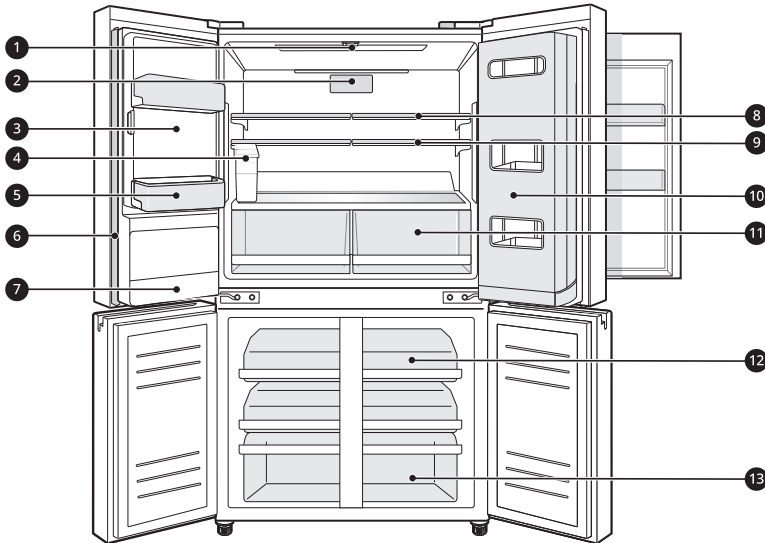
## Phần bên trong

\*1 Tính năng này chỉ có ở một số mẫu máy.

### Mẫu máy cửa tiêu chuẩn:

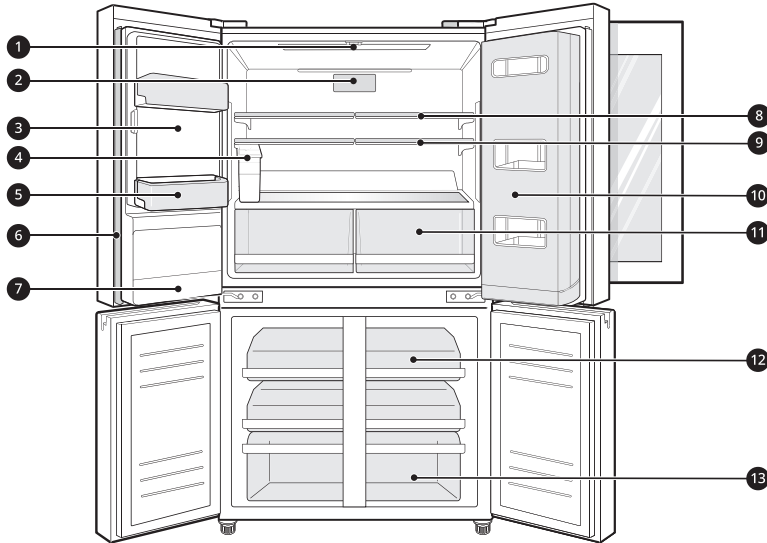


### Mẫu máy Door in Door:



## 22 VẬN HÀNH

### Mẫu máy InstaView Door in Door:



#### 1 Đèn LED

Các đèn LED bên trong tủ lạnh sẽ sáng khi bạn mở cửa.

#### 2 Bộ lọc không khí\*<sup>1</sup>

Giảm mùi hôi bên trong ngăn tủ lạnh.

#### 3 Máy làm đá tự động\*<sup>1</sup>

Đây là nơi đá được tự động tạo ra và bảo quản.

#### 4 Bình đựng nước phân phối\*<sup>1</sup>

Trữ nước để cấp cho bộ phân phối hoặc máy làm đá tự động. Cần làm đầy bình đựng nước phân phối bằng cách thủ công.

#### 5 Giỏ làm lạnh gắn ở cửa

Bảo quản các gói nhỏ đựng thực phẩm đông lạnh, đồ uống và lọ nước sốt.

#### 6 Miếng đệm cửa

ngừa ngăn không cho không khí lạnh của tủ lạnh bị rò ra.

## ⚠ THẬN TRỌNG

- Để giảm thiểu nguy cơ xước cửa hoặc gãy miếng đệm ở giữa cửa, đảm bảo rằng miếng đệm của cánh cửa tủ lạnh luôn luôn được gấp lại.

#### 7 Thiết bị lọc nước\*<sup>1</sup>

Bộ lọc này có chức năng lọc nước.

## LƯU Ý

- Nên thay thế bộ lọc này sau mỗi 6 tháng.

### 8 Khay tủ lạnh\*<sup>1</sup>

Bảo quản thực phẩm đông lạnh và thực phẩm tươi.

Bảo quản thực phẩm có độ ẩm cao hơn ở phía trước của khay.

Chiều cao của kệ có thể được điều chỉnh bằng cách chèn kệ vào rãnh có chiều cao khác nhau.

### 9 Kệ gấp\*<sup>1</sup>

Có thể điều chỉnh kệ này cho phù hợp với nhu cầu bảo quản của cá nhân.

### 10 Ngăn Door in Door\*<sup>1</sup>

Bảo quản thực phẩm được sử dụng thường xuyên như đồ uống và đồ ăn nhẹ.

### 11 Ngăn đựng rau

Bảo quản trái cây và rau cho tươi ngon lâu nhất có thể.

### 12 Khay Tủ đông lạnh

Bảo quản thực phẩm đông lạnh đóng gói hoặc thực phẩm được sử dụng thường xuyên. Các khay trượt cho phép lấy ra dễ dàng và thuận tiện khi sử dụng.

### 13 Ngăn kéo của tủ đông lạnh

Bảo quản thực phẩm đông lạnh lâu hơn.

## 24 VẬN HÀNH

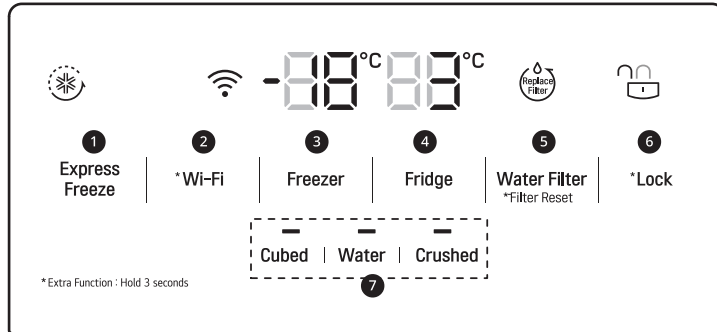
### Bảng Điều khiển

Bảng điều khiển trên thực tế có thể khác nhau ở mỗi cấu hình.

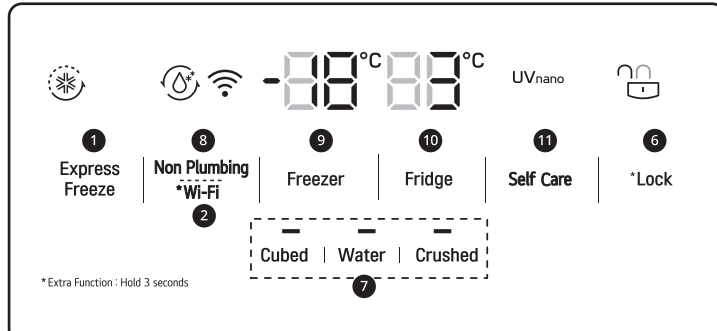
### Bảng Điều khiển và các Chức năng

\*1 Tính năng này chỉ có ở một số mẫu máy.

#### Kiểu 1.



#### Kiểu 2.



#### 1 Express Freeze

Chức năng này có thể nhanh chóng làm đóng băng một lượng lớn nước đá hoặc thực phẩm đông lạnh.

- Chức năng này sẽ được bật và tắt mỗi khi bạn nhấn nút.
- Chức năng này sẽ tự động dừng sau một khoảng thời gian cụ thể.

#### 2 Wi-Fi

Nút này cho phép thiết bị kết nối với mạng Wi-Fi trong nhà. Tham khảo phần Chức năng thông minh để biết thông tin về cài đặt ban đầu cho ứng dụng **LG ThinQ**.

#### 3 Freezer\*1

Nhấn nút này nhiều lần để chọn nhiệt độ mong muốn trong khoảng từ -24 °C đến -16 °C.

- Nhiệt độ mặc định của tủ đông lạnh là -18 °C.

#### 4 Fridge\*1



Nhấn nút này nhiều lần để chọn nhiệt độ mong muốn trong khoảng từ 0 °C đến 6 °C.


- Nhiệt độ mặc định của tủ lạnh là 3 °C.

## LƯU Ý

- Nhiệt độ bên trong trên thực tế có thể khác nhau tùy thuộc vào tình trạng thực phẩm, vì nhiệt độ cài đặt chỉ là một mục tiêu nhiệt độ, không phải nhiệt độ thực tế trong thiết bị.

TIẾNG VIỆT



### 5 Water Filter\*<sup>1</sup>

Thay bộ lọc nước khi đèn báo  sáng lên.

- Sau khi thay bộ lọc, nhấn và giữ nút **Water Filter** trong ba giây để thiết lập lại đèn nhắc thay bộ lọc.

### 6 Lock

Việc này khóa các nút trên bảng điều khiển.

- Để khóa các nút trên bảng điều khiển, nhấn và giữ nút **Lock** trong 3 giây cho đến khi biểu tượng  xuất hiện và chức năng được kích hoạt.
- Để tắt chức năng, nhấn và giữ nút **Lock** trong 3 giây cho đến khi biểu tượng  xuất hiện và chức năng được tắt.

### 7 Loại nước và đá

Chọn chế độ thiết bị phân phối mong muốn từ các nút trên bảng điều khiển. Nhấn công tắc thiết bị phân phối, sử dụng cốc hoặc vật chứa khác để lấy đá viên, nước hoặc đá bào.

### 8 Non Plumbing\*<sup>1</sup>

Biểu tượng **Non Plumbing** bật sáng khi bình đựng nước phân phối được lắp đúng cách.

### 9 Freezer\*<sup>1</sup>

Nhấn nút này nhiều lần để chọn nhiệt độ mong muốn trong khoảng từ -23 °C đến -15 °C.

- Nhiệt độ mặc định của tủ đông lạnh là -18 °C.

### 10 Fridge\*<sup>1</sup>

Nhấn nút này nhiều lần để chọn nhiệt độ mong muốn trong khoảng từ 1 °C đến 7 °C.

- Nhiệt độ mặc định của tủ lạnh là 3 °C.

## LƯU Ý

- Nhiệt độ bên trong trên thực tế có thể khác nhau tùy thuộc vào tình trạng thực phẩm, vì nhiệt độ cài đặt chỉ là một mục tiêu nhiệt độ, không phải nhiệt độ thực tế trong thiết bị.

### 11 Self Care\*<sup>1</sup>

Đèn UV (tia cực tím) được sử dụng để giữ sạch vòi lấy nước hoặc lấy đá. Chức năng làm sạch tia cực tím chạy tự động trong 10 phút mỗi giờ hoặc có thể được kích hoạt thủ công bất cứ lúc nào.

Bấm nút này để kích hoạt thủ công.

## LƯU Ý

- Chức năng này sẽ lập tức dừng lại khi bấm nút **Water** nếu chức năng đang hoạt động và sẽ khôi phục lại sau 1 tiếng.

## 26 VẬN HÀNH

### LƯU Ý

- Chức năng này chạy tự động trong 10 phút mỗi giờ mà không cần bấm nút **Self Care**.
- **UVnano** là từ ghép của từ UV (tia cực tím) và đơn vị đo nanomet.

### LƯU Ý

- Bảng điều khiển sẽ tự động tắt để tiết kiệm năng lượng.
- Khi thiết bị ở chế độ tiết kiệm năng lượng, màn hình hiển thị tắt cho đến khi mở cửa hoặc bấm một nút. Khi được bật, màn hình tiếp tục sáng trong 20 giây.
- Nếu ngón tay hoặc da chạm vào bảng điều khiển trong lúc lau chùi nó, chức năng của nút sẽ có thể hoạt động.
- Thiết bị này tích hợp nối đất để phục vụ mục đích chức năng riêng.

## Thiết bị phân phối nước và đá

### Trước khi sử dụng thiết bị phân phối nước và đá

#### ⚠ THẬN TRỌNG

- Giữ trẻ em tránh xa thiết bị phân phối để ngăn ngừa trẻ em đùa nghịch hoặc làm hư hỏng các chế độ điều khiển.
- Bỏ đi vài lô đầu tiên của nước đá (khoảng 20 viên và 7 ly nước). Việc này cũng cần thiết nếu thiết bị đã không được sử dụng trong một thời gian dài.
- Vệ sinh hệ thống phân phối nước nếu không sử dụng trong 48 giờ. Xả hệ thống nước kết nối với nguồn cung cấp nước nếu chưa hút nước ra trong vòng 5 ngày.
- Để vệ sinh hệ thống phân phối nước, xả nước qua thiết bị phân phối trong 5 phút và bỏ một vài mẻ đá đầu tiên.
- Không sử dụng cốc pha lê mỏng hoặc đồ gốm khi lấy nước hoặc đá.

### LƯU Ý

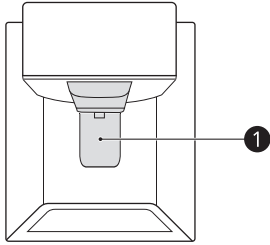
- Nếu bạn mở cửa tủ đông khi nước đang được phân phối thì quá trình phân phối sẽ dừng lại.

- Nếu bạn mở cửa tủ lạnh trong khi nước, đá viên hoặc đá bào đang được phân phối thì quá trình phân phối sẽ tạm dừng. Khi bạn đóng cửa, sản phẩm được chọn để phân phối sẽ tiếp tục được thực hiện.
- Nếu miệng cốc nhỏ, thì nước có thể văng ra khỏi cốc hoặc hoàn toàn rơi ra ngoài cốc.
- Dùng cốc có đường kính miệng cốc trên 68 mm khi lấy nước, đá viên hoặc đá bào.
- Khi máy làm đá tạo ra đá viên có kích thước nhỏ hơn hoặc các viên đá dính lại với nhau, lượng nước cung cấp cho máy làm đá có thể ở mức thấp do không có đủ nước trong bình chứa nước. Nếu đá không được sử dụng thường xuyên hoặc nhiệt độ được cài đặt cho tủ đông quá cao thì đá có thể dính lại với nhau.
- Nước có màu trắng đục/vẩn đục sau khi thay thế bộ lọc nước là hiện tượng bình thường. Sau cùng, nước sẽ trở nên trong và có thể uống được một cách an toàn trong quá trình thay thế.

## Sử dụng thiết bị phân phối đá và nước

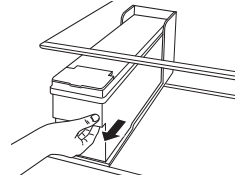
Bấm nút chọn thiết bị phân phối nhiều lần cho đến khi đèn trên biểu tượng mong muốn sáng lên.

Nhấn gạt ❶ của bộ phân phối bằng đồ đựng thủy tinh hoặc đồ đựng khác để lấy đá viên, nước hoặc đá vụn.



Bình nước trữ nước để phân phối hoặc sẽ được máy làm đá tự động sử dụng để làm đá.

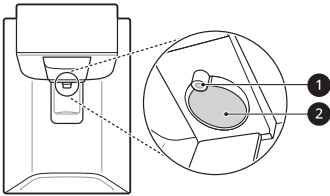
- 1 Tháo bình đựng nước phân phối bằng cách vừa kéo vừa giữ tay cầm.



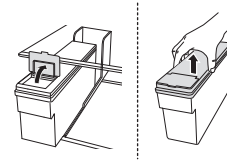
## Làm sạch Thiết bị phân phối

### Làm sạch vòi lấy nước và đá

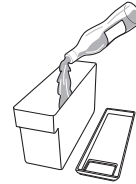
Thường xuyên lau sạch vòi lấy nước ❶ hoặc vòi lấy đá ❷ bằng vải sạch vì bộ phận này có thể dễ bị bẩn.



- 2 Mở nắp đậy hoặc nút của bình đựng nước phân phối.



- 3 Đổ nước đóng chai hoặc nước đã lọc đến vạch đầy tối đa. (Tổng dung tích: 4  )



## LƯU Ý

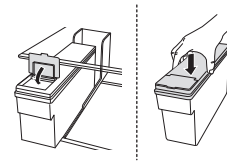
- Xơ vải có thể dính vào vòi.

### Làm sạch khay hứng nước

Lau sạch toàn bộ khu vực bằng vải ẩm. Khay thiết bị phân phối có thể dễ bị ướt do nước hoặc đá bị đổ.



- 4 Sau khi đổ nước, đậy nắp hoặc nút của bình đựng nước phân phối.

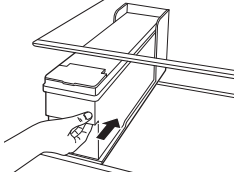


## Đổ nước vào bình nước.

Tính năng này chỉ có ở một số mẫu máy.

## 28 VẬN HÀNH

- 5** Làm đầy nước trong bình đựng nước phân phối trên kệ tủ lạnh.



### ⚠ CẢNH BÁO

- Chỉ cung cấp nước sạch cho máy làm đá hoặc bình phân phối nước.
- Chỉ đổ nước, không đổ các loại đồ uống khác hay nước nóng vào bình chứa nước.

### ⚠ THẬN TRỌNG

- Không dùng lực quá mức hoặc tác động khi tháo hoặc lắp bình đựng nước phân phối. Làm như vậy có thể gây ra hư hại cho thiết bị hoặc chấn thương.
- Không cho phép trẻ em lại gần bình chứa nước phân phối.

### LƯU Ý

- Trước khi sử dụng bình đựng nước phân phối sau khi cài đặt thiết bị, nó phải được rửa sạch trước khi đổ nước vào.
- Kiểm tra xem bình đựng nước phân phối đã được lắp đặt trên thiết bị một cách chính xác hay chưa. Nếu không được lắp ráp một cách chính xác, nước có thể bị rò rỉ từ bình vào thiết bị.
- Nếu bình đựng nước phân phối không đủ nước thì kích thước và số lượng viên đá có thể bị ảnh hưởng và có thể dẫn đến không có đá được tạo ra.
- Nếu không có nước trong bình đựng nước thì sẽ không thể sử dụng chức năng phân phối nước lạnh và đá. Kiểm tra xem có nước trong bình đựng nước không và đổ nước vào nếu không có.
- Chờ ít nhất 15 giây trước khi tháo bình đựng nước sau khi lấy nước hoặc đá từ thiết bị phân phối.

- Âm thanh phát ra từ bình chứa nước là bình thường khi cung cấp nước cho thiết bị phân phối nước và máy làm đá tự động. Nó không phải là một dấu hiệu của sự cố.

## Máy làm đá tự động

Tính năng này chỉ có ở một số mẫu máy.

Tính năng này có thể thay đổi tùy theo mẫu máy được mua.

### Trước khi sử dụng Máy làm đá tích hợp trong cửa

- Máy làm đá sản xuất đá bình thường sau khoảng 48 giờ trôi qua kể từ khi thiết bị được cài đặt ban đầu.
- Nếu bình đựng đá đầy đá, chức năng sản xuất đá sẽ dừng lại.
- Âm thanh của đá rơi vào bình đựng đá là bình thường.
- Nếu đá viên được bảo quản trong bình đựng đá trong một thời gian dài, chúng có thể dính lại với nhau và không thể tách rời một cách dễ dàng. Trong trường hợp như vậy, hãy làm trống khay đá để có thể làm đá mới.

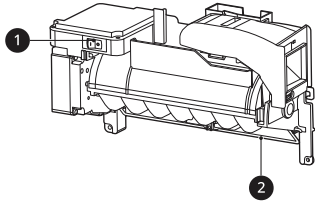
### ⚠ THẬN TRỌNG

- Nước có màu trắng đục hoặc đục sau khi thay bộ lọc nước là hiện tượng bình thường. Cuối cùng, nước sẽ trở nên trong và đảm bảo an toàn khi uống.
- Lô đá và nước đầu tiên có thể bao gồm các hạt sạn hoặc mùi từ đường ống cung cấp nước hoặc bình đựng nước.
- Nếu đá bị đổi màu hãy kiểm tra bình đựng đá và nguồn cấp nước bởi chúng có thể là nguyên nhân. Nếu vấn đề vẫn tiếp tục, hãy liên lạc với trung tâm thông tin khách hàng của LG Electronics. Không sử dụng đá hoặc nước cho đến khi vấn đề được sửa chữa.
- Không chạm vào vòi lấy đá hoặc máy làm đá tự động bằng tay hay bằng một công cụ.
- Lấy đá vào cốc trước khi đổ nước hoặc đồ uống khác vào cốc. Chất lỏng có thể bắn ra nếu cho đá vào cốc đã có chất lỏng.

- Không bao giờ sử dụng một cốc quá hẹp hoặc sâu. Đá có thể kẹt trong đường dẫn, ảnh hưởng đến hiệu suất của thiết bị.
- Giữ cốc ở một khoảng cách thích hợp từ vòi lấy đá. Cốc để quá gần với vòi có thể ngăn chặn đá chảy ra.
- Loại bỏ đá bên trong khay đá vào kỳ nghỉ hoặc khi xảy ra cúp điện kéo dài. Nước chảy ra khi đá tan chảy có thể rơi từ thiết bị phân phối đá xuống sàn.

## Máy làm đá trong cửa

Máy làm đá tự động có thể tự động tạo ra 70-182 viên đá cùng lúc trong khoảng 24 giờ nếu điều kiện thuận lợi. Số lượng này có thể thay đổi theo môi trường (nhiệt độ môi trường xung quanh thiết bị, tần suất mở cửa, lượng thực phẩm được lưu trữ trong thiết bị, v.v.).



- 1 Công tắc nguồn
- 2 Tắt tự động (tay cảm ứng)

## Tháo và lắp lại thùng đựng đá

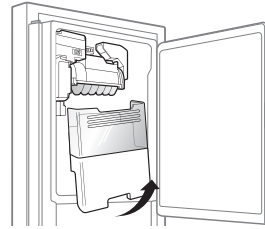
Đầu xúc đá có thể bị tắc do đá vụn nếu chỉ sử dụng đá bào. Loại bỏ đá bị tích tụ bằng cách tháo bình đựng đá ra và làm sạch đường dẫn đá bằng thìa cao su. Sử dụng đá viên định kỳ cũng có thể giúp ngăn chặn đá vụn bị tích tụ.

- 1 Nhẹ nhàng kéo tay cầm để mở ngăn đá.



- 2 Để tắt máy làm đá tự động, cài đặt nút vận hành máy làm đá sang vị trí OFF (O).

- 3 Để tháo khay đá tích hợp trong cửa, hãy nắm chặt tay cầm phía trước, nâng nhẹ phần dưới rồi từ từ kéo khay ra như hình.



- 4 Lắp lại khay đá trong cửa theo trình tự ngược với trình tự tháo.

## ⚠ THẬN TRỌNG

- Không chạm vào các bộ phận cơ khí của máy làm đá tự động bằng tay hay bất kỳ dụng cụ cơ khí nào. Điều này có thể gây thương tích nghiêm trọng hoặc hỏng thiết bị.
- Không tháo rời, sửa chữa hoặc thay đổi máy làm đá tự động. Những công việc này chỉ nên được thực hiện bởi một kỹ thuật viên dịch vụ.
- Cần thận trọng bởi máy làm đá tự động sẽ tiếp tục hoạt động sau khi cửa tủ đông lạnh được mở ra khi nút vận hành máy làm đá tự động được cài đặt ở vị trí ON.
- Giữ trẻ em tránh xa thiết bị phân phối.

## 30 VẬN HÀNH

### ⚠ THẬN TRỌNG

- Khi lắp lại thùng nước đá, cần đảm bảo nó được lắp đặt một cách chính xác. Nếu nó bị nghiêng hoặc không cân bằng, đá không thể tiếp tục được tạo ra do cảm biến bị gián đoạn.

### Bật hoặc tắt máy làm đá

Để bật/tắt máy làm đá tự động, bấm công tắc nguồn trên máy làm đá về vị trí ON (|) hoặc OFF (O).

### Âm thanh bình thường mà bạn có thể nghe thấy

Van nước máy làm đá sẽ phát ra âm báo khi máy làm đá đầy nước. Nếu công tắc nguồn ở vị trí ON (|), van này sẽ phát ra âm báo ngay cả khi chưa được móc với đường nước phía trên. Để dừng âm báo, hãy chuyển công tắc nguồn sang vị trí OFF (O).

### LƯU Ý

- Không tiếp tục bật nguồn cho máy làm đá nếu chưa kết nối đường nước. Làm như vậy có thể khiến máy làm đá bị hư hại.

### Chuẩn bị cho kỳ nghỉ

Nếu nhiệt độ môi trường có thể giảm xuống dưới mức đóng băng, hãy nhờ một kỹ thuật viên có đủ trình độ chuyên môn xả nước cho hệ thống cấp nước để ngăn ngừa tình trạng hư hỏng nghiêm trọng của tài sản do đường ống cấp nước hay đầu nối ống bị vỡ và gây ngập nước. Đặt công suất nguồn của máy làm đá về vị trí OFF (O) và ngắt đường ống cấp nước đến thiết bị.

### LƯU Ý

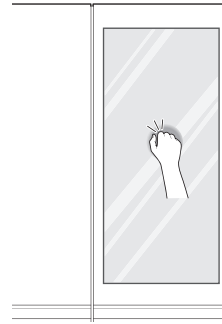
- Nên làm trống khay đá mỗi khi công tắc bật/tắt của máy làm đá được chuyển sang vị trí OFF (O).

## InstaView

Tính năng này chỉ có ở một số mẫu máy.

### Sử dụng chức năng InstaView Door in Door

Chức năng **InstaView Door in Door** giúp bạn quan sát xem các sản phẩm thường xuyên sử dụng như đồ uống và đồ ăn nhẹ sắp hết hay chưa mà không cần mở cửa tủ lạnh.



- 1 Gõ hai lần lên kính để bật hoặc tắt đèn LED bên trong **Door in Door**.
- 2 Đèn LED sẽ tự động tắt sau 10 giây.

### ⚠ THẬN TRỌNG

- Không mở cửa thiết bị khi cửa trong cửa đang mở, hoặc không mở cửa trong cửa trong khi cánh cửa của thiết bị này đang mở. Cửa trong cửa có thể bị đập vào mép của thiết bị và hư hỏng.

### LƯU Ý

- Chức năng **InstaView Door in Door** được tắt trong 2 giây sau khi đóng cửa bên trái hoặc bên phải của tủ đông.
- Hãy gõ gần giữa kính. Gõ gần mép kính có thể không kích hoạt được chức năng **InstaView Door in Door**.
- Gõ đủ mạnh đến mức có thể nghe thấy tiếng gõ.
- Chức năng **InstaView Door in Door** có thể kích hoạt nếu có âm thanh lớn gần tủ lạnh.

- Lau sạch cửa kính bằng một miếng vải khô. Để loại bỏ các vết bẩn cứng đầu, hãy làm ẩm một miếng vải sạch bằng nước ấm hoặc dung dịch lau kính. Không phun trực tiếp dung dịch lau kính lên bề mặt cửa kính.

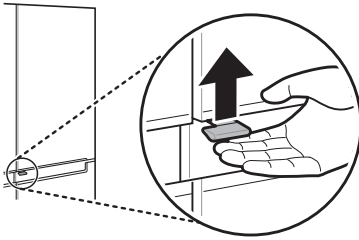
## Door in Door

Tính năng này chỉ có ở một số mẫu máy.

### Sử dụng cửa Door-in-Door

Kéo cần gạt ở dưới cùng của cánh cửa lên cho đến khi cánh cửa mở ra.

Có rất nhiều không gian lưu trữ bên trong Door-in-Door và giỏ xung quanh nó, cho phép bạn lưu trữ thực phẩm một cách ngăn nắp.



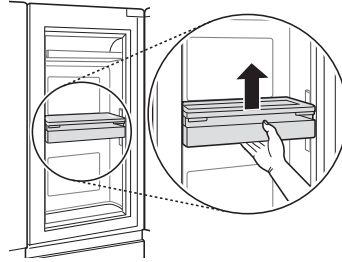
### ⚠ THẬN TRỌNG

- Không mở cửa thiết bị khi cửa trong cửa đang mở, hoặc không mở cửa trong cửa trong khi cánh cửa của thiết bị này đang mở. Cửa trong cửa có thể bị đập vào mép của thiết bị và hư hỏng.

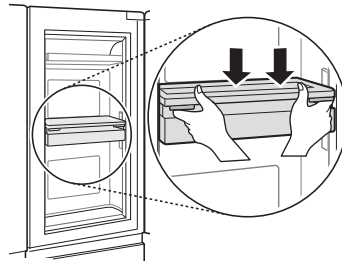
### Sử dụng giỏ di chuyển

Việc điều chỉnh giỏ cho phép các đồ ăn cao hơn được cất giữ thuận tiện hơn.

- 1 Để nâng giỏ di chuyển, cầm vào phần giữa của giỏ và đẩy giỏ lên cho đến khi giỏ khớp đúng vị trí.



- 2 Để hạ giỏ di chuyển, ấn để nhả tay gạt ở cạnh giỏ và hạ giỏ xuống cho đến khi giỏ khớp đúng vị trí.



### ⚠ THẬN TRỌNG

- Để tránh thương tích hoặc hỏng giỏ hay đồ chứa bên trong, hãy lấy hết đồ trong giỏ ra trước khi di chuyển lên hoặc xuống.

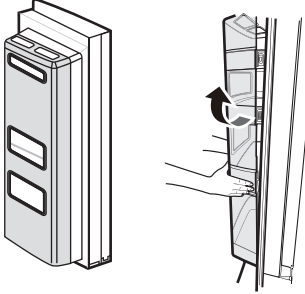
### Tháo/Lắp lại hộp Door-in-Door

### ⚠ THẬN TRỌNG

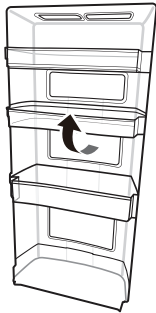
- Bỏ các đồ vật chứa trong ngăn cửa Door-in-Door ra trước khi tháo ngăn.

## 32 VẬN HÀNH

- 1** Mở các cửa ra hết cỡ và bỏ đồ trong hộp Door in Door. Nâng và kéo hộp Door in Door ra.

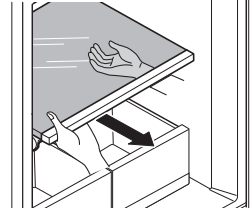


- 2** Nâng và tháo các giỏ khỏi hộp Door in Door.

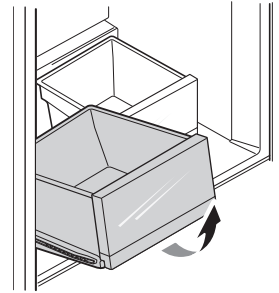


- 3** Lắp hộp Door-in-Door theo trình tự ngược với trình tự tháo.

- 1** Mở cả hai cửa của tủ lạnh hết cỡ. Giữ nắp bằng cả hai tay và nghiêng nhẹ nắp khi kéo ra.



- 2** Lấy các đồ vật trong ngăn kéo ra. Giữ tay cầm của ngăn tủ đựng rau củ và kéo nhẹ ra.



- 3** Lắp ngăn tủ lạnh theo trình tự ngược với quá trình tháo.

### Ngăn kéo

#### **⚠ THẬN TRỌNG**

- Luôn lấy bỏ hết đồ trong ngăn kéo trước khi tháo. Dùng cả hai tay khi tháo và lắp lại ngăn kéo.
- Đảm bảo cửa tủ lạnh mở hết cỡ trước khi tháo và lắp lại ngăn kéo.

### Sử dụng ngăn kéo tủ đông

Các ngăn trượt của tủ đá cho phép dễ dàng tiếp cận và thuận tiện khi sử dụng.

- Sử dụng ngăn trên để bảo quản thực phẩm đông lạnh đóng gói và thực phẩm sử dụng thường xuyên.
- Sử dụng ngăn dưới để bảo quản thực phẩm đông lạnh lớn hơn và đồ được bảo quản trong thời gian dài.

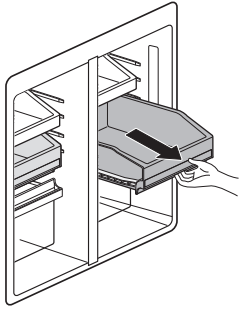
### Tháo/Lắp ngăn kéo tủ lạnh

Tính năng này chỉ có ở một số mẫu máy.



## Tháo/Lắp ngăn kéo tủ đông lạnh

- 1 Mở hoàn toàn cửa tủ đông lạnh. Kéo ngăn kéo tủ đông lạnh ra hoàn toàn và lấy tất cả các đồ vật ra.



- 2 Khi ngăn kéo được kéo ra hoàn toàn, hãy nhấn mặt trước và kéo ra để tháo.

- 3 Lắp ngăn kéo tủ đông theo trình tự ngược với quá trình tháo.

### ⚠ THẬN TRỌNG

- Các ngăn kéo nặng. Luôn sử dụng hai tay khi tháo hoặc lại các ngăn kéo để tránh hư hỏng sản phẩm hoặc chấn thương cá nhân.
- Luôn mở cửa tủ đông hết cỡ trước khi tháo hoặc lắp các ngăn kéo.

## Kệ

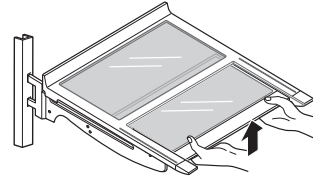
### ⚠ THẬN TRỌNG

- Kệ thủy tinh khá nặng. Hãy đặc biệt cẩn thận khi tháo kệ.
- Không lau kệ thủy tinh bằng nước ấm khi kệ đang lạnh. Kệ có thể bị vỡ nếu tiếp xúc với nhiệt độ thay đổi đột ngột hay bị tác động.

## Sử dụng Kệ gấp

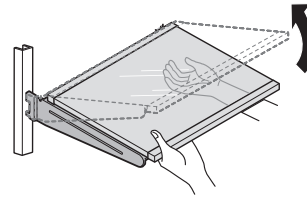
Tính năng này chỉ có ở một số mẫu máy.

Bảo quản đồ vật cao hơn, như bình ga-lông hoặc chai lọ, bằng cách đẩy nửa trước của kệ bên dưới nửa sau. Kéo phần trước của kệ về phía trước để kệ trở về kích thước đủ.



## Tháo/Lắp lại khay

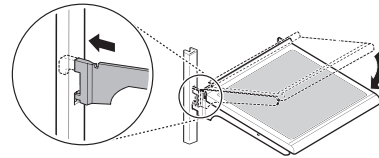
- 1 Nghiêng phần trước khay, sau đó nhấn thẳng khay lên.



- 2 Kéo khay ra.

- 3 Nghiêng phần trước của khay lên và gài các móc khay vào các khe ở độ cao mong muốn.

- 4 Hạ thấp mặt sau của khay để các móc lọt xuống khe.



### ⚠ THẬN TRỌNG

- Kệ thủy tinh khá nặng. Hãy đặc biệt cẩn thận khi tháo kệ.

## 34 VẬN HÀNH

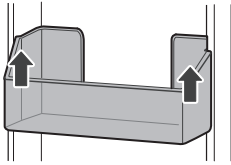
### ⚠ THẬN TRỌNG

- Không lau kệ thủy tinh bằng nước ấm khi kệ đang lạnh. Kệ có thể bị vỡ nếu tiếp xúc với nhiệt độ thay đổi đột ngột hay bị tác động.

## Giỏ gắn ở cửa

### Tháo/Lắp lại giỏ gắn ở cửa

- 1 Để tháo giỏ, chỉ cần nâng giỏ lên và kéo thẳng ra.

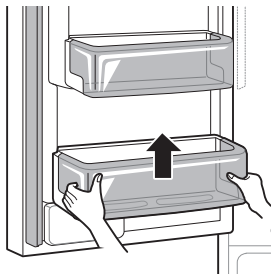


- 2 Để lắp lại giỏ, trượt giỏ vào trên phần đỡ mong muốn rồi ấn nhẹ xuống cho đến khi giỏ khít vào vị trí.

### Tháo/Lắp lại giỏ gắn ở cửa

Các giỏ gắn ở cửa tháo được để dễ dàng vệ sinh và điều chỉnh.

- 1 Để tháo giỏ, chỉ cần nâng giỏ lên và kéo thẳng ra.



- 2 Để lắp lại giỏ, trượt giỏ vào trên phần đỡ mong muốn rồi ấn xuống cho đến khi giỏ khít vào vị trí.

# CHỨC NĂNG THÔNG MINH

## Ứng dụng LG ThinQ

Tính năng này chỉ có sẵn đối với các kiểu máy có Wi-Fi.

Ứng dụng **LG ThinQ** giúp giao tiếp với thiết bị bằng điện thoại thông minh.

## Các tính năng của ứng dụng LG ThinQ

Giao tiếp với thiết bị qua điện thoại thông minh bằng cách sử dụng các tính năng thông minh thuận tiện trong điện thoại.

### Smart Diagnosis

- Nếu bạn gặp phải một sự cố khi sử dụng thiết bị này, tính năng chẩn đoán thông minh sẽ giúp bạn chẩn đoán sự cố.

### Cài đặt

- Cho phép bạn cài đặt các tùy chọn khác nhau trên thiết bị và trong ứng dụng.

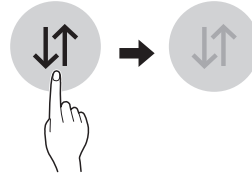
## LƯU Ý

- Nếu bạn thay đổi bộ định tuyến không dây, nhà cung cấp dịch vụ Internet hoặc mật khẩu thì hãy xóa thiết bị đã đăng ký khỏi ứng dụng **LG ThinQ** và đăng ký lại thiết bị.
- Ứng dụng có thể được thay đổi vì mục đích cải tiến thiết bị mà không cần thông báo cho người dùng.
- Chức năng có thể khác nhau tùy theo model.

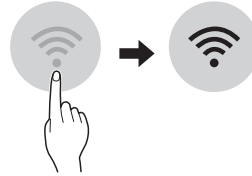
## Trước khi sử dụng ứng dụng LG ThinQ

- 1 Kiểm tra khoảng cách giữa thiết bị và bộ định tuyến không dây (mạng Wi-Fi).
  - Nếu khoảng cách giữa thiết bị và bộ định tuyến không dây quá xa, cường độ tín hiệu sẽ trở nên yếu. Có thể mất một thời gian dài để đăng ký hoặc sự cài đặt có thể không thành công.


- 2 Tắt **Dữ liệu di động** trên điện thoại thông minh của bạn.



- 3 Kết nối điện thoại thông minh của bạn với bộ định tuyến không dây.



## LƯU Ý

- Để xác nhận kết nối Wi-Fi, kiểm tra biểu tượng  trên bảng điều khiển có sáng đèn không.
- Thiết bị này chỉ hỗ trợ mạng Wi-Fi 2,4 GHz. Để kiểm tra tần số mạng của bạn, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ Internet hoặc xem hướng dẫn sử dụng bộ định tuyến không dây của bạn.
- **LG ThinQ** không chịu trách nhiệm cho bất kỳ vấn đề kết nối mạng hay bất kỳ lỗi, trục trặc, hoặc các lỗi gây ra do kết nối mạng.
- Nếu thiết bị gặp khó khăn trong việc kết nối với mạng Wi-Fi, có thể là do nó nằm quá xa bộ định tuyến. Mua một bộ lặp tín hiệu Wi-Fi (thiết bị mở rộng phạm vi) để nâng cao cường độ tín hiệu Wi-Fi.
- Wi-Fi có thể không thể kết nối hoặc có thể bị gián đoạn do môi trường mạng của gia đình.
- Kết nối mạng có thể không hoạt động đúng cách phụ thuộc vào nhà cung cấp dịch vụ internet.
- Môi trường không dây xung quanh có thể làm cho dịch vụ mạng không dây chạy chậm.
- Không thể đăng ký thiết bị do các sự cố truyền tín hiệu không dây. Rút phích cắm của thiết bị và chờ khoảng một phút trước khi thử lại.

## 36 CHỨC NĂNG THÔNG MINH


### LƯU Ý

- Nếu tường lửa trên bộ định tuyến không dây của bạn được bật, hãy vô hiệu hóa tường lửa hoặc thêm một ngoại lệ cho nó.
- Tên mạng không dây (SSID) phải là sự kết hợp giữa chữ và số tiếng Anh. (Không sử dụng ký tự đặc biệt)
- Giao diện người sử dụng trên điện thoại thông minh (UI) có thể khác nhau tùy thuộc vào hệ điều hành của điện thoại (OS) và nhà sản xuất.
- Nếu giao thức bảo mật của bộ định tuyến được đặt thành **WEP**, bạn có thể không thể thiết lập mạng. Vui lòng thay đổi sang các giao thức bảo mật khác (khuyến khích dùng **WPA2**) và đăng ký lại sản phẩm.

### Cài đặt ứng dụng LG ThinQ

Tìm ứng dụng **LG ThinQ** trên Google Play Store hoặc Apple App Store trong điện thoại thông minh. Thực hiện theo hướng dẫn để tải về và cài đặt ứng dụng.

### Kết nối với Wi-Fi

Nút **Wi-Fi** khi sử dụng với ứng dụng **LG ThinQ**, sẽ cho phép thiết bị kết nối với mạng Wi-Fi trong nhà. Biểu tượng  cho thấy trạng thái kết nối mạng của thiết bị. Biểu tượng này bật sáng khi thiết bị được kết nối với mạng Wi-Fi.


#### • Đăng ký thiết bị ban đầu

Chạy ứng dụng **LG ThinQ** và thực hiện theo các hướng dẫn trong ứng dụng để đăng ký thiết bị.

#### • Đăng ký lại thiết bị hoặc Đăng ký một người dùng khác

Nhấn và giữ nút **Wi-Fi** trong 3 giây để tạm thời tắt nó. Chạy ứng dụng **LG ThinQ** và thực hiện theo các hướng dẫn trong ứng dụng để đăng ký thiết bị.

### LƯU Ý

- Để tắt chức năng Wi-Fi, nhấn và giữ nút **Wi-Fi** trong 3 giây. Biểu tượng  sẽ tắt.



### Thông tin của thông báo phần mềm nguồn mở

Để nhận mã nguồn theo GPL, LGPL, MPL và các giấy phép nguồn mở khác, được bao gồm trong sản phẩm này, vui lòng truy cập <http://opensource.lge.com>.

Ngoài mã nguồn, tất cả các điều khoản cấp phép, tuyên bố từ chối trách nhiệm và thông báo bản quyền được tham chiếu đều có sẵn để tải xuống.

LG Electronics cũng sẽ cung cấp mã nguồn mở cho bạn trong CD-ROM có tính phí để chi trả cho chi phí phát hành (chẳng hạn như các khoản phí về vận chuyển, đĩa và xử lý) khi nhận được yêu cầu qua email đến địa chỉ [opensource@lge.com](mailto:opensource@lge.com). Ưu đãi này có hiệu lực trong khoảng thời gian ba năm tính từ ngày chúng tôi phân phối sản phẩm này. Ưu đãi này có hiệu lực đối với bất kỳ ai nhận được thông tin này.

### Chẩn đoán thông minh

Tính năng này chỉ có sẵn đối với các kiểu máy có logo  hoặc .

Hãy sử dụng tính năng này để giúp bạn chẩn đoán và khắc phục các sự cố với thiết bị của bạn.

### LƯU Ý

- Đối với các nguyên nhân không phải do sự bất ổn của LGE, bảo trì sẽ không được áp dụng đối với các nguyên nhân do yếu tố bên ngoài bao gồm nhưng không giới hạn mạng Wi-Fi không khả dụng, mất kết nối Wi-Fi, chính sách kho ứng dụng cục bộ hoặc ứng dụng không khả dụng.
- Tính năng này có thể được thay đổi mà không thông báo trước và có thể có phiên bản khác tùy vào nơi bạn sử dụng.

### Sử dụng LG ThinQ để chẩn đoán các sự cố

Nếu bạn gặp phải một sự cố với thiết bị có hỗ trợ Wi-Fi, thiết bị có thể gửi dữ liệu xử lý sự cố tới điện thoại thông minh thông qua ứng dụng **LG ThinQ**.

- Khởi chạy ứng dụng **LG ThinQ** và chọn tính năng **Smart Diagnosis** trong menu. Thực hiện theo các hướng dẫn được cung cấp trong ứng dụng **LG ThinQ**.

## Sử dụng tính năng chẩn đoán bằng âm thanh để chẩn đoán các sự cố

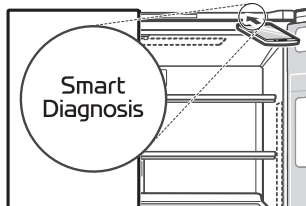
Thực hiện theo các hướng dẫn dưới đây để sử dụng phương pháp chẩn đoán âm thanh.

- Khởi chạy ứng dụng **LG ThinQ** và chọn tính năng **Smart Diagnosis** trong menu. Thực hiện theo các hướng dẫn chẩn đoán bằng âm thanh được cung cấp trong ứng dụng **LG ThinQ**.

**1** Nhấn nút **Lock** để kích hoạt chức năng khóa.

- Nếu màn hình bị khóa trên 5 phút thì bạn phải bỏ kích hoạt khóa và sau đó kích hoạt lại.

**2** Mở cửa tủ lạnh và sau đó đặt điện thoại trên lỗ loa bên trên phía bên phải.



**3** Nhấn và giữ nút **Freezer** trong ít nhất ba giây, đồng thời giữ điện thoại trước loa cho đến khi truyền dữ liệu hoàn tất.

**4** Sau khi truyền dữ liệu hoàn tất, kết quả chẩn đoán sẽ được hiển thị trong ứng dụng.

### LƯU Ý

- Để đạt được kết quả tốt nhất, không di chuyển điện thoại trong khi có âm thanh phát ra.

## BẢO TRÌ

### Vệ sinh

#### Các biện pháp vệ sinh chung

- Thực hiện làm tan băng, bảo dưỡng hay vệ sinh thiết bị trong khi thực phẩm vẫn được bảo quản trong tủ đông lạnh có thể làm tăng nhiệt độ của thực phẩm và giảm thời gian bảo quản.
- Thường xuyên vệ sinh bất kỳ bề mặt nào có thể tiếp xúc với thực phẩm.
- Khi lau chùi bên trong hay bên ngoài thiết bị, không lau bằng bàn chải thô, kem đánh răng, hoặc các vật liệu dễ cháy. Không sử dụng các chất làm sạch chứa các chất dễ bắt lửa. Điều này có thể làm đổi màu hoặc hư hỏng thiết bị.
  - Các chất dễ cháy: cồn (ethanol, methanol, rượu isopropyl, rượu isobutyl, vv), chất pha loãng, thuốc tẩy, benzen, chất lỏng dễ cháy, ăn mòn...
- Sau khi làm sạch, kiểm tra xem cáp điện có bị hỏng không.

#### Vệ sinh Phần bên ngoài

- Nếu vệ sinh các lỗ thông gió bên ngoài của thiết bị bằng cách hút bụi thì phải rút dây điện ra khỏi ổ cắm để tránh hiện tượng xả tĩnh điện có thể làm hỏng các linh kiện điện tử hoặc gây ra giật điện. Nên thường xuyên vệ sinh nắp thông gió phía sau và bên cạnh để thiết bị vận hành hiệu quả và tiết kiệm chi phí.
- Giữ vệ sinh các lỗ thông gió bên ngoài thiết bị. Lỗ thông gió bị tắc có thể gây cháy nổ hoặc làm hư hỏng thiết bị.
- Để vệ sinh bên ngoài thiết bị, sử dụng miếng bọt biển sạch hoặc vải mềm và chất tẩy rửa nhẹ với nước ấm. Không sử dụng chất tẩy rửa ăn mòn hoặc chất tẩy mạnh. Lau khô kỹ bằng vải mềm. Không sử dụng vải bông để vệ sinh cửa bằng thép không gỉ. Luôn sử dụng vải mềm và lau thuận chiều thớ vải. Cách này giúp bề mặt thiết bị không bị xỉn và biến màu.

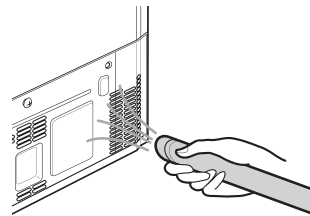
### Vệ sinh Phần bên trong

- Khi tháo khay hay ngăn từ bên trong thiết bị, lấy tất cả các thực phẩm được bảo quản trên khay hoặc ngăn ra để tránh thương tích hoặc hư hại cho thiết bị. Nếu không, chấn thương có thể xảy ra do trọng lượng của các thực phẩm được bảo quản.
- Tháo các khay và ngăn và làm sạch chúng với nước, và sau đó lau đủ khô, trước khi lắp lại chúng.
- Thường xuyên lau gioăng cửa bằng khăn mềm ẩm.
- Đờ ăn rớt trên giỏ cửa và các vết bẩn phải được làm sạch vì chúng có thể làm tổn hại khả năng lưu trữ của giỏ và thậm chí có thể bị hư hỏng.
- Không được làm sạch khay hoặc hộp đựng trong máy rửa chén. Các bộ phận có thể trở nên biến dạng do nhiệt.

### Vệ sinh Nắp che Máy ngưng

Dùng máy hút bụi có đầu chổi để vệ sinh nắp che máy ngưng và các lỗ thông gió. Không tháo tấm che khu vực cuộn dây ngưng.

Chúng tôi khuyến nghị thực hiện việc này 12 tháng một lần để duy trì hiệu suất hoạt động.



## Water Filter (Thiết bị lọc nước)

### Trước khi thay bộ lọc nước

#### ⚠ CẢNH BÁO

- Không để trẻ em tiếp xúc với các bộ phận kích thước nhỏ trong quá trình lắp đặt sản phẩm này.
- Không sử dụng với nước không an toàn về mặt vi sinh hoặc không rõ chất lượng mà không được khử trùng đầy đủ trước hoặc sau khi sử dụng hệ thống. Có thể sử dụng hệ thống được chứng nhận có khả năng giảm bào xác đối với nước đã khử trùng có thể chứa bào xác lọc được.

#### ⚠ THẬN TRỌNG

- Không tiến hành lắp đặt nếu áp lực nước lớn hơn 827 kPa. Nếu áp lực nước lớn hơn 827 kPa, phải tiến hành lắp van giảm áp. Hãy liên hệ thợ sửa ống nước nếu bạn không rõ cách kiểm tra áp lực nước.
- Không tiến hành lắp đặt ở nơi có thể xảy ra hiện tượng búa nước. Nếu có hiện tượng búa nước, phải lắp thiết bị chống búa nước. Liên hệ với thợ sửa ống nước nếu bạn không rõ cách kiểm tra tình trạng này.
- Không tiến hành lắp đặt với đường cấp nước nóng. Nhiệt độ nước vận hành tối đa cho hệ thống lọc này là 37,8 °C.
- Bảo vệ bộ lọc không bị đóng băng. Tháo nước trong bộ lọc khi nhiệt độ xuống dưới 4,4 °C.
- Hộp bộ lọc có thể thay thế **PHẢI** được thay 6 tháng một lần ở công suất định mức hoặc nếu xảy ra hiện tượng giảm đáng kể tốc độ dòng chảy.
- Khi hệ thống nước được lắp thiết bị ngăn chảy ngược thì phải lắp thiết bị kiểm soát áp suất đo giảm nở nhiệt.
- Đảm bảo tất cả đường ống và lắp ráp đều an toàn và không bị rò rỉ.

#### LƯU Ý

- Thử nghiệm đã được tiến hành trong điều kiện phòng thí nghiệm tiêu chuẩn nhưng hiệu suất thực tế có thể thay đổi.
- Phải tuân thủ yêu cầu về lắp đặt, bảo trì và thay bộ lọc theo khuyến nghị của nhà sản xuất để sản phẩm cho hiệu suất như quảng cáo.

TIẾNG VIỆT

#### Hướng dẫn sử dụng/Thông số cấp nước

Tốc độ chảy	1,9 l/phút
Cấp nước	Nước dùng chung hoặc khai thác riêng lẻ - Nước uống
Áp lực nước	138 - 827 kPa
Nhiệt độ nước	0,6 - 37,8 °C
Công suất	757 lít

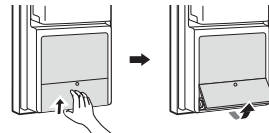
### Thay bộ lọc nước

Tính năng này chỉ có ở một số mẫu máy.

Nên thay thế bộ lọc này sau mỗi 6 tháng hoặc khi đèn báo bộ lọc trên đèn bảng điều khiển bật sáng hay công suất của thiết bị phân phối nước giảm đi.

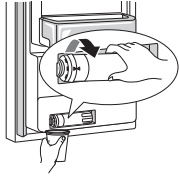
- Để mua bộ lọc thay thế:
  - Sử dụng lõi lọc thay thế: LT1000P, LT1000PC, LT1000PCS or ADQ747935\*\*
  - Hãy ghé thăm đại lý hoặc nhà phân phối địa phương hoặc liên hệ với Trung tâm thông tin khách hàng của LG Electronics. Để được hỗ trợ thêm, hãy truy cập trang web của chúng tôi tại lg.com

#### 1 Mở nắp Bộ lọc nước.



## 40 BẢO TRÌ

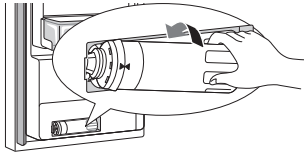
### 2 Thay thế bộ lọc nước dùng một lần.



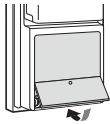
### LƯU Ý

- Việc thay bộ lọc nước sẽ làm mất đi một lượng nước nhỏ (khoảng 29,5 ml hoặc 25 cc)
- Quấn vải quanh đầu trước của nắp bộ lọc nước để thu nước rò rỉ. Giữ bộ lọc nước thẳng đứng sau khi được tháo ra để tránh nước còn sót lại tràn ra ngoài bộ lọc nước.

### 3 Thay thế bằng một bộ lọc nước mới. Lắp bộ lọc mới vào đầu bộ lọc và xoay theo chiều kim đồng hồ cho đến khi mũi tên trên bộ lọc mới thẳng hàng với mũi tên trên đầu bộ lọc. Xoay bộ lọc trở lại vào ngăn.



### 4 Đóng nắp bộ lọc nước.



### 5 Nhấn và giữ nút **Water Filter** trong 3 giây.

### 6 Phân phối nước trong khoảng 5 phút để loại bỏ khí và chất bẩn bị mắc kẹt.

### ⚠ THẬN TRỌNG

- Việc không thay thế các bộ lọc khi được yêu cầu hoặc sử dụng các bộ lọc nước không được LG cấp phép có thể khiến lõi lọc bị rò rỉ và dẫn đến thiệt hại về tài sản.



# XỬ LÝ SỰ CỐ

## Trước khi gọi trung tâm dịch vụ

### Làm mát

TIẾNG VIỆT

Triệu chứng	Nguyên nhân có thể & giải pháp
<b>Không thể làm lạnh hoặc đông lạnh.</b>	<b>Có phải nguồn điện bị ngắt?</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Kiểm tra nguồn điện của các thiết bị khác.</li> </ul>
	<b>Kiểm tra nguồn điện của các thiết bị khác.</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Cắm phích cắm điện vào ổ cắm một cách chắc chắn.</li> </ul>
	<b>Cầu chì trong nhà có thể bị nổ hoặc thiết bị đóng ngắt mạch bị ngắt. Hoặc thiết bị được nối với ổ thiết bị ngắt mạch nối đất (GFCI) và thiết bị đóng ngắt của ổ bị ngắt.</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Kiểm tra hộp điện chính và thay cầu chì hoặc đặt lại cầu dao. Không tăng công suất cầu chì. Nếu sự cố là do mạch quá tải thì hãy thuê thợ điện lành nghề khắc phục.</li> <li>Bật lại thiết bị đóng ngắt mạch trên thiết bị ngắt mạch nối đất (GFCI). Nếu vẫn đề chưa được giải quyết, hãy liên hệ với thợ điện.</li> </ul>
<b>Làm lạnh hoặc đông lạnh kém.</b>	<b>Có phải tủ lạnh hoặc tủ đông lạnh được cài đặt ở nhiệt độ cao nhất?</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Cài đặt nhiệt độ tủ lạnh hoặc tủ đông lạnh ở mức lạnh hơn.</li> </ul>
	<b>Có phải thiết bị bị chiếu ánh sáng mặt trời trực tiếp, hoặc nằm gần thiết bị sinh nhiệt như bếp hoặc lò sưởi?</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Kiểm tra khu vực lắp đặt và đặt thiết bị cách xa các thiết bị sinh nhiệt.</li> </ul>
	<b>Có phải bạn đã cho vào tủ lạnh đồ ăn nóng trước khi nguội?</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Làm nguội đồ ăn trước khi đặt vào ngăn tủ lạnh hoặc tủ đông lạnh.</li> </ul>
	<b>Có phải bạn đã lưu trữ quá nhiều thực phẩm?</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Duy trì khoảng cách phù hợp giữa các thực phẩm.</li> </ul>
	<b>Có phải cửa thiết bị chưa đóng hoàn toàn?</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Đóng khít cửa và đảm bảo rằng thực phẩm được lưu trữ không cản trở cửa.</li> </ul>
	<b>Liệu có đủ không gian xung quanh thiết bị?</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Điều chỉnh vị trí lắp đặt để đảm bảo đủ không gian xung quanh thiết bị.</li> </ul>

## 42 XỬ LÝ SỰ CỐ

Triệu chứng	Nguyên nhân có thể & giải pháp
Thiết bị có mùi hôi.	<b>Có phải nhiệt độ của tủ lạnh hoặc tủ đông lạnh được cài đặt ở mức 'Ấm'?</b> <ul style="list-style-type: none"><li>• Cài đặt nhiệt độ tủ lạnh hoặc tủ đông lạnh ở mức lạnh hơn.</li></ul>
	<b>Bạn đã để vào thực phẩm nặng mùi?</b> <ul style="list-style-type: none"><li>• Bảo quản thực phẩm nặng mùi trong hộp chứa kín.</li></ul>
	<b>Các loại rau hoặc trái cây có thể bị thối trong ngăn đựng rau</b> <ul style="list-style-type: none"><li>• Vứt bỏ rau thối và làm sạch ngăn đựng rau. Không lưu trữ rau quá lâu trong ngăn rau.</li></ul>

## Nước và đá

Triệu chứng	Nguyên nhân có thể & giải pháp
<b>Máy tự động không sản xuất nước đá hoặc sản xuất một lượng nhỏ đá.</b>	<b>Bạn mới lắp đặt thiết bị gần đây?</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Máy làm đá sản xuất đá bình thường sau khoảng 48 giờ trôi qua kể từ khi thiết bị được lắp đặt.</li> <li>Nếu nhiệt độ ngăn tủ lạnh quá thấp, bộ lọc nước có thể bị đóng băng, ngăn nước chảy vào máy làm đá.</li> </ul>
	<b>Bạn đã kết nối đường ống cấp nước cho thiết bị và mở van cấp nước?</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Kết nối đường ống cấp nước cho thiết bị và mở hoàn toàn van cấp nước.</li> </ul>
	<b>Đường ống cung cấp nước bị cong?</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Nếu đường ống cấp nước bị cong, dòng chảy của nước có thể bị cản trở.</li> </ul>
	<b>Bạn đã lấy đi một lượng đá lớn gần đây?</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Phải mất khoảng 24 giờ để sản xuất đá trong Máy làm đá tự động. Xin vui lòng chờ.</li> </ul>
	<b>Bạn đã chuyển công tắc của máy làm đá hoặc nút làm đá tự động trên bảng điều khiển sang chế độ ON?</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Nhấn I trên công tắc của máy làm đá tự động hoặc cài đặt <b>ON</b> cho nút điều khiển máy làm đá tự động trên bảng điều khiển. (Để biết thêm chi tiết về cách sử dụng, hãy truy cập trang web của LG Electronics hoặc sử dụng điện thoại thông minh của bạn.)</li> </ul>
	<b>Nhiệt độ của ngăn đá được cài đặt quá cao?</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Nếu nhiệt độ cài đặt quá ấm, đá sẽ được sản xuất chậm hoặc không được sản xuất. Cài đặt nhiệt độ Tủ đông lạnh ở -18 °C để máy làm đá tự động có thể hoạt động bình thường.</li> </ul>
	<b>Bạn đã mở cửa thiết bị thường xuyên?</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Nếu bạn mở cửa thiết bị thường xuyên, không khí lạnh sẽ thoát ra, làm giảm tốc độ sản xuất nước đá. Đừng mở hoặc đóng cửa thiết bị quá thường xuyên.</li> </ul>
	<b>Có phải cửa thiết bị chưa đóng hoàn toàn?</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Nếu cửa thiết bị không được đóng kín, nhiệt độ của ngăn đá sẽ tăng lên, làm chậm tốc độ sản xuất đá. Đóng kín cửa thiết bị.</li> </ul>
<b>Đá không xả ra.</b>	<b>Không nghe được tiếng đá xả ra?</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Trên bảng điều khiển, chọn lần lượt chế độ đá viên và đá bào để lấy đá.</li> </ul>
	<b>Đường đá ra có thể bị kẹt không? (Bạn có thể kiểm tra đường ống bằng cách tháo bình đựng đá.)</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Đá có thể không xả ra đúng cách do đường ống bị kẹt. Kiểm tra đá và vệ sinh thường xuyên đường đá ra.</li> </ul>

## 44 XỬ LÝ SỰ CỐ

Triệu chứng	Nguyên nhân có thể & giải pháp
<b>Nước không chảy ra.</b>	<b>Có phải van cấp nước bị đóng. (Chỉ áp dụng đối với cấu hình có ống nước)</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Mở van cấp nước.</li> <li>Kiểm tra xem nhiệt độ ngăn tủ lạnh có quá thấp hay không do bộ lọc nước có thể bị đóng băng, ngăn nước chảy vào bộ phân phối.</li> </ul>
	<b>Bình đựng nước phân phối không có nước. (Chỉ áp dụng đối với cấu hình không có ống nước)</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Đổ nước vào bình đựng nước phân phối.</li> </ul>
	<b>Có phải van cung cấp nước bị đóng? (Chỉ áp dụng đối với cấu hình có ống nước)</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Mở van cấp nước.</li> </ul>
	<b>Bạn đang sử dụng nước không được lọc?</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Nước không được lọc có thể chứa một lượng lớn các kim loại nặng khác nhau hoặc các chất lạ, khiến bộ lọc có thể bị tắc ngay cả khi mới sử dụng.</li> </ul>
<b>Nước có vị lạ.</b>	<b>Nước có vị khác khi so sánh với vị của nước từ máy lọc nước trước đó?</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Có phải nước tinh khiết hoặc nước lạnh đã không được sử dụng trong một khoảng thời gian dài?</li> </ul>
	<b>Đã một thời gian dài kể từ khi bạn lắp đặt và thay thế bộ lọc?</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Nếu sử dụng bộ lọc đã hết hạn sử dụng, hiệu suất lọc có thể giảm. Nên thay thế bộ lọc tùy theo thời gian thay thế bộ lọc.</li> </ul>
	<b>Bạn đã rửa bộ lọc đúng cách trong giai đoạn đầu sau khi lắp đặt nó?</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Khi bạn lắp đặt hoặc thay thế bộ lọc lần đầu, bạn cần phải loại bỏ không khí và dư lượng than hoạt tính bên trong bộ lọc. Sử dụng thiết bị sau khi lấy và xả khoảng 5 lít nước tinh khiết từ thiết bị phân phối bằng cách nhấn đôn bẫy của thiết bị phân phối nước. (Than hoạt tính là vô hại với con người.)</li> </ul>
	<b>Có phải nước tinh khiết hoặc nước lạnh đã không được sử dụng trong một khoảng thời gian dài?</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Vị của nước cũ có thể thay đổi do vi khuẩn phát triển. Sử dụng sản phẩm sau khi lấy và xả khoảng 5 lít (khoảng ba phút) từ thiết bị phân phối nước.</li> </ul>

## Ngưng tụ và sương giá

Triệu chứng	Nguyên nhân có thể & giải pháp
<b>Có ngưng tụ bên trong thiết bị hoặc dưới đáy của nắp ngăn rau.</b>	<b>Có phải bạn đã cho vào tủ lạnh đồ ăn nóng trước khi nguội?</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Làm nguội đồ ăn nóng trước khi đặt vào ngăn tủ lạnh hoặc tủ đông lạnh.</li> </ul>
	<b>Bạn đã để cửa thiết bị mở?</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Mặc dù sự ngưng tụ sẽ biến mất ngay sau khi bạn đóng cửa thiết bị nhưng bạn cũng có thể lau bằng vải khô.</li> </ul>
	<b>Bạn mở hoặc đóng cửa thiết bị quá thường xuyên?</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Sự ngưng tụ có thể hình thành do chênh lệch nhiệt độ từ bên ngoài. Lau sạch hơi ẩm bằng một miếng vải khô.</li> </ul>
	<b>Bạn đã đặt thức ăn nóng hoặc ẩm bên trong mà không đưng nó trong một hộp kín?</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Đưng thực phẩm trong hộp đưng đậy hoặc dán kín.</li> </ul>
<b>Sương giá hình thành trong ngăn đá.</b>	<b>Cửa có thể không đưng đóng lại đưng cách.</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Kiểm tra xem các thực phẩm bên trong thiết bị này có cản trở cửa và đảm bảo rằng cửa đưng đóng kín.</li> </ul>
	<b>Có phải bạn đã cho vào tủ lạnh đồ ăn nóng trước khi nguội?</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Làm nguội đồ ăn trước khi đặt vào ngăn tủ lạnh hoặc tủ đông lạnh.</li> </ul>
	<b>Có phải lối ra và vào của không khí trong ngăn đá bị chặn?</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Hãy chắc chắn rằng lối ra và vào của không khí không bị chặn và không khí có thể lưu thông bên trong.</li> </ul>
	<b>Đồ trong ngăn đá quá đậy?</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Duy trì khoảng cách phù hợp giữa các thực phẩm.</li> </ul>
<b>Sương giá hoặc nước ngưng tụ đã hình thành bên trong hoặc bên ngoài thiết bị.</b>	<b>Có phải bạn đã mở và đóng cửa thiết bị thường xuyên hoặc cửa thiết bị không đưng đóng đưng cách?</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Sương giá hoặc nước ngưng tụ có thể hình thành nếu không khí bên ngoài thâm nhập vào bên trong thiết bị.</li> </ul>
	<b>Có phải môi trường lắp đặt thiết bị quá ẩm ướt?</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Sự ngưng tụ có thể xuất hiện ở bên ngoài của thiết bị nếu khu vực lắp thiết bị quá ẩm ướt hoặc vào một ngày ẩm ướt như ngày mưa. Lau sạch hơi ẩm với một miếng vải khô.</li> </ul>
<b>Bên hông hoặc mặt trước của thiết bị ẩm nóng.</b>	<b>Có các ống chống ngưng tụ đưng lắp ở các khu vực này của thiết bị để giảm sự ngưng tụ hình thành xung quanh khu vực cửa.</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Ống tỏa nhiệt để ngăn chặn sự ngưng tụ đưng lắp ở mặt trước và bên hông của thiết bị. Bạn có thể cảm thấy nó đặc biệt nóng ngay sau khi thiết bị đưng lắp đặt hoặc vào mùa hè. Bạn có thể yên tâm rằng đây không phải là một vấn đề gì và nó hoàn toàn bình thường.</li> </ul>

## 46 XỬ LÝ SỰ CỐ

Triệu chứng	Nguyên nhân có thể & giải pháp
<b>Có nước bên trong hoặc bên ngoài của thiết bị.</b>	<b>Liệu có nước rò rỉ xung quanh thiết bị?</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Kiểm tra xem nước đã bị rò rỉ từ bồn rửa hay chỗ khác.</li> </ul>
	<b>Có nước ở dưới đáy thiết bị?</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Kiểm tra xem có nước từ thực phẩm đông lạnh rã đông hoặc một bình đựng bị rơi hoặc vỡ không.</li> </ul>

## Các bộ phận và tính năng

Triệu chứng	Nguyên nhân có thể & giải pháp
<b>Cửa thiết bị không được đóng chặt.</b>	<b>Có phải thiết bị bị nghiêng về phía trước?</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Điều chỉnh chân trước để hơi nâng mặt trước lên.</li> </ul>
	<b>Các khay đã được lắp ráp đúng cách?</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Lắp lại các khay nếu cần thiết.</li> </ul>
	<b>Bạn đã đóng cửa với lực mạnh quá mức?</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Nếu bạn dùng quá nhiều lực hoặc đóng cửa quá nhanh, cửa có thể vẫn mở trước khi đóng. Đảm bảo bạn không đóng sập cửa. Đóng cửa từ nhẹ nhàng.</li> </ul>
<b>Khó khăn khi mở cửa thiết bị.</b>	<b>Bạn đã mở cánh cửa ngay sau khi bạn đóng nó?</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Nếu bạn cố gắng để mở cửa thiết bị trong vòng một phút sau khi bạn đóng nó, bạn có thể gặp khó khăn vì áp suất bên trong thiết bị. Hãy cố gắng mở cửa thiết bị một lần nữa sau một vài phút để áp suất bên trong ổn định.</li> </ul>
<b>Miếng đệm cửa không gấp lại trong và ngoài đúng cách.</b>	<b>Chân điều chỉnh độ cao phía trước đã được kéo dài, mặt phẳng tủ lạnh và các cửa đã được chỉnh chưa?</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Khi các gio cửa được chất đầy, cửa có thể bị lệch, cản trở hoạt động bình thường của thanh đứng khung cửa hoặc chức năng Cửa mở tự động. Kéo dài hai chân chỉnh thẳng bằng ở mặt trước đủ để chúng chống chắc chắn lên sàn nhà. Thực hiện theo hướng dẫn trong mục Điều chỉnh cửa để nâng cánh cửa tủ lạnh bên trái cho đến khi thanh đứng khung cửa hoạt động đúng cách trở lại. Điều chỉnh cánh cửa tủ lạnh bên phải thẳng hàng với cửa tủ lạnh bên trái.</li> </ul>
<b>Đèn bên trong thiết bị không sáng.</b>	<b>Đèn hỏng</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Đóng cửa thiết bị sau đó mở lại. Nếu đèn vẫn không bật, vui lòng liên hệ Trung tâm thông tin khách hàng LG Electronics. Không nên tìm cách tháo đèn.</li> </ul>

## Tiếng ồn

Triệu chứng	Nguyên nhân có thể & giải pháp
<b>Thiết bị gây tiếng ồn và tạo ra những âm thanh bất thường.</b>	<b>Thiết bị được lắp đặt trên một sàn yếu hoặc không bằng phẳng?</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Đặt thiết bị trên sàn chắc chắn và bằng phẳng.</li> </ul>
	<b>Có phải phía sau của thiết bị chạm vào tường?</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Điều chỉnh vị trí lắp đặt để đảm bảo đủ không gian xung quanh thiết bị.</li> </ul>
	<b>Có phải có những đồ vật nằm rải rác phía sau thiết bị?</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Lấy các đồ vật nằm rải rác phía sau thiết bị ra.</li> </ul>
	<b>Có đồ vật nằm trên nóc của thiết bị?</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Bỏ đồ vật nằm trên nóc của thiết bị xuống.</li> </ul>
<b>Tiếng nhấp chuột</b>	<b>Hệ thống điều khiển rã đông sẽ phát ra tiếng nhấp chuột khi chu trình rã đông tự động bắt đầu và kết thúc. Việc kiểm soát nhiệt (hoặc điều khiển thiết bị trên một số model) cũng sẽ phát ra tiếng nhấp chuột khi chu trình bật và tắt.</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Vận hành bình thường</li> </ul>
<b>Tiếng róc rách</b>	<b>Tiếng róc rách có thể phát ra từ dòng chảy của thiết bị, đường nước ở mặt sau của thiết bị (chỉ đối với mô hình có ống nước), hoặc các thực phẩm được lưu trữ trên hoặc xung quanh thiết bị.</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Vận hành bình thường</li> </ul>
	<b>Thiết bị không được đặt trên sàn bằng phẳng</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Sàn nhà yếu hoặc không bằng phẳng có thể được điều chỉnh bằng chân điều chỉnh độ cao. Tham khảo phần Điều chỉnh Cửa.</li> </ul>
	<b>Thiết bị với máy nén tuyến tính đã bị dịch chuyển khi vận hành.</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Vận hành bình thường. Nếu máy nén không dừng kêu lạch tạch sau ba phút, tắt điện thiết bị và sau đó bật lại.</li> </ul>
<b>Tiếng ù ù</b>	<b>Động cơ quạt của dàn lạnh tuần hoàn không khí lưu thông qua các ngăn tủ lạnh và tủ đông lạnh.</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Vận hành bình thường</li> </ul>
	<b>Không khí bị đẩy vào bình ngưng bởi quạt của bình ngưng.</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Vận hành bình thường</li> </ul>
<b>Tiếng rít</b>	<b>Thiết bị đang chạy hệ thống làm mát.</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Vận hành bình thường</li> </ul>
<b>Tiếng lộp bộp</b>	<b>Sự co và giãn của các bức tường bên trong do thay đổi nhiệt độ.</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Vận hành bình thường</li> </ul>
<b>Rung</b>	<b>Nếu mặt bên hoặc mặt sau của thiết bị chạm vào tủ hoặc tường, một số chấn rung bình thường có thể phát ra âm thanh.</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Đế loại bỏ tiếng ồn, đảm bảo rằng mặt bên và mặt sau không tiếp xúc với bất kỳ tường hoặc tủ nào.</li> </ul>

## 48 XỬ LÝ SỰ CỐ

### Wi-Fi

Triệu chứng	Nguyên nhân có thể & giải pháp
<b>Thiết bị gia đình và điện thoại thông minh của bạn không được kết nối với mạng Wi-Fi.</b>	<b>Mật khẩu Wi-Fi mà bạn đang cố gắng kết nối không chính xác.</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Tìm mạng Wi-Fi được kết nối với điện thoại thông minh và xóa mạng, sau đó đăng ký thiết bị trên <b>LG ThinQ</b>.</li> </ul>
	<b>Dữ liệu di động cho điện thoại thông minh của bạn đang bật.</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Tắt <b>Dữ liệu di động</b> của điện thoại thông minh của bạn và đăng ký thiết bị bằng mạng Wi-Fi.</li> </ul>
	<b>Tên mạng không dây (SSID) được cài đặt không chính xác.</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Tên mạng không dây (SSID) phải là sự kết hợp giữa chữ và số tiếng Anh. (Không sử dụng ký tự đặc biệt)</li> </ul>
	<b>Tần số của bộ định tuyến không phải là 2,4 GHz.</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Chỉ hỗ trợ tần số của bộ định tuyến 2,4 GHz. Đặt bộ định tuyến không dây là 2,4 GHz và kết nối thiết bị với bộ định tuyến không dây. Để kiểm tra tần số bộ định tuyến, kiểm tra qua nhà cung cấp dịch vụ Internet hoặc nhà sản xuất bộ định tuyến.</li> </ul>
	<b>Khoảng cách giữa thiết bị và bộ định tuyến quá xa.</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Nếu khoảng cách giữa thiết bị và bộ định tuyến quá xa, tín hiệu có thể yếu và sự kết nối có thể không được định cấu hình chính xác. Di chuyển vị trí của bộ định tuyến để gần với thiết bị.</li> </ul>



# Ghi nhớ

